|  |  |
| --- | --- |
|  ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ ĐỨC THỌ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 563/KH-TH.LĐT | *Gò Vấp, ngày 14 tháng 9 năm 2019* |

**KẾ HOẠCH NĂM HỌC**

**2019 – 2020**

Căn cứ phương hướng nhiệm vụ năm học 2019-2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò vấp;

Căn cứ công văn số 2934/KH-GDĐT-TH về Kế hoạch công tác giáo dục Tiểu học năm học 2019 – 2020 của phòng Tiểu học Sở GD&ĐT;

Căn cứ phương hướng nhiệm vụ năm học 2019-2020 bậc Tiểu học của phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò vấp;

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Lê Đức Thọ xây dựng kế hoạch năm học 2019-2020 của Trường Tiểu học Lê Đức Thọ như sau:

**I. Đặc điểm tình hình**

1. Đặc điểm chung

\* Thuận lợi:

- Nhà trường được trang bị về cơ sở vật chất tương đối đầy đủ đáp ứng yêu cầu của công tác dạy và học theo hướng hiện đại hoá.

- Tập thể sư phạm nhà trường có tinh thần đoàn kết, nhất trí cao, cùng quyết tâm thực hiện tốt mục tiêu giáo dục toàn diện.

- Đội ngũ CB-GV-NV đảm bảo về số lượng và đạt chuẩn về trình độ đào tạo, đa số giáo viên trẻ còn trong độ tuổi sinh hoạt Đoàn có lòng nhiệt tình và tinh thần trách nhiệm cao.

- Đội ngũ giáo viên chủ nhiệm và giáo viên giảng dạy các môn năng khiếu nhiệt tình, trách nhiệm, sáng tạo trong công việc.

- Đội ngũ cán bộ quản lý có phẩm chất đạo đức tốt, kiên định với mục tiêu lý tưởng của Đảng, được đào tạo qua lớp quản lý giáo dục, trình độ lý luận chính trị, năng lực chuyên môn vững vàng, có lòng yêu nghề mến trẻ, có tinh thần trách nhiệm cao luôn quan tâm đến công tác tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Nhà trường được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, đặc biệt là Ban Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Gò Vấp, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Phường 15, phụ huynh học sinh và nhân dân địa phương.

\* Khó khăn:

- Một số học sinh Khối 4, 5 thuộc diện gia đình có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ lo mưu sinh chưa thực sự quan tâm đến các em trong việc học tập, chưa phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác giáo dục học sinh.

- Thiếu một số phòng phục vụ nhu cầu xây dựng mô hình trường tiên tiến hiện đại như: hội trường cố định, phòng ăn, thư viện có hệ thống máy tính kết nối…

2. Tình hình đội ngũ năm học 2019 - 2020

 **2.1. Tình hình đội ngũ**

- Tổng số CB-GV-NV:71người.

- Ban Giám hiệu: 03 người.

- Giáo viên: 45, trong đó: (GVCN: 30; GVBM: 15).

- Nhân viên: 23, trong đó: (NVVP: 09; NVPV: 14).

- Tổng số đảng viên: 10

- Tổng số đoàn viên: 45

**\* Trình độ chuyên môn:**

- Thạc sĩ: 01; Đại học: 42; Cao đẳng: 9; Trung cấp: 06

**\* Trình độ QLGD**

- Tiến sĩ: 01

- Thạc sĩ: 01

**\* Trình độ lý luận chính trị:**

- Cử nhân: 0; Trung cấp: 07

**\* Trình độ ngoại ngữ:**

- Đại học: 07; Anh A: 04; Anh B: 37.

**\* Trình độ Tin học:**

- Đại học: 01; Trung cấp: 01; Tin học A: 37, Tin học B: 15

**\* Bồi dưỡng trên chuẩn: (đang học)**

- Thạc sĩ QLGD: 05

- Thạc sĩ LL và PP giảng dạy Tiếng Anh: 01

**2.2. Tình hình học sinh**

- Tổng số học sinh toàn trường: 1125 em/ 30 lớp.

- Tổng số học sinh nữ: 550 em.

- Tổng số học sinh 2 buổi/ngày: 1125 em

- Tổng số học sinh bán trú: 1117 em/ 30 lớp.

- Tổng số học sinh học tiếng Anh Tăng cường: 822 em/ 24 lớp.

- Tổng số học sinh học tiếng Anh Tích hợp: 197 em/ 6 lớp.

- Tổng số học sinh các khối lớp:

+ Khối 1: 125 em/ 4 lớp.

+ Khối 2: 137 em/ 4 lớp.

+ Khối 3: 168 em/ 5 lớp.

+ Khối 4: 274 em/ 7 lớp.

+ Khối 5: 421 em/ 10 lớp.

**2.3. Tình hình cơ sở vật chất**

- Tổng số phòng học: 30, trong đó:

+ Phòng học đúng quy cách (6 x 9) m: 30 phòng.

+ Phòng học không đúng quy cách: 0 phòng.

- Tổng số phòng chức năng (Thư viện, Thiết bị, Tin học,…): 06 phòng.

Trong đó:

­­­­+ Phòng Tin học: 2 phòng - 54 m2/ 1 Phòng ­­- Số lượng máy: 46 máy/ 1 phòng.

+ Phòng Thư viện: 110 m2.

+ Phòng Thiết bị: 54 m2.

+ Phòng Truyền thống và hoạt động Đoàn đội: 54 m2.

+ Phòng Y tế: 30 m2.

**II. Mục tiêu**

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tích cực chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018, SGK mới, nhất là đối với lớp 1.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của CTGDPT hiện hành theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm công dân của HS đối với cộng đồng, xã hội, gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất; rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống.

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, đánh giá; tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tập trung xây dựng trường học Tiên tiến, hiện đại và hội nhập.

**III. Nhiệm vụ, biện pháp, chỉ tiêu**

**PHƯƠNG HƯỚNG** - **NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

**1. Phương hướng chung**

 Trên tinh thần Nghị quyết số 29 - NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và theo yêu cầu của Thành phố Hồ Chí Minh, Giáo dục Tiểu học tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui, tập trung xây dựng trường học tiên tiến, hiện đại và hội nhập.

**2. Nhiệm vụ trọng tâm**

Phát huy hiệu quả, tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua. Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

Tăng cường giáo dục đạo đức, rèn kỹ năng thích ứng cuộc sống cho học sinh. Củng cố kết quả cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

Thực hiện chương trình giáo dục: Thực hiện đúng kế hoạch, chương trình dạy học, tiếp tục chỉ đạo việc quản lí, tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tâm sinh lí học sinh tiểu học; tích hợp các nội dung giáo dục vào các môn học và hoạt động giáo dục, tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

Bảo đảm các điều kiện và triển khai dạy học ngoại ngữ theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quyết định của UBND Thành phố. Dạy Tin học theo chuẩn Quốc tế. Tiếp tục đổi mới đồng bộ Phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, đẩy mạnh các phương pháp dạy học tích cực, phương pháp “Bàn tay nặn bột”, tiếp tục chỉ đạo triển khai hiệu quả việc áp dụng từng phần mô hình trường tiểu học mới VNEN.

Thực hiện đúng tinh thần Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Chuẩn bị thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT: Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, tiếp tục thực hiện các giải pháp đổi mới trong các hoạt động dạy và học, tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, đặc biệt đối với lớp 1, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học.

Công tác thư viện, thiết bị: xây dựng tủ sách lớp học, áp dụng mô hình “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, phát triển văn hóa đọc,… phù hợp điều kiện thực tế nhà trường. Phát huy các nguồn lực xã hội hóa trong việc xây dựng thư viện trường học. Quan tâm đẩy mạnh việc đọc sách của học sinh. Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các thiết bị hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học. Tiếp tục triển khai thực hiện thiết bị đồ dùng dạy học tự làm.

Dạy học đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn: Tiếp tục tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật đến trường và hòa nhập vào cuộc sống.

Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, thực hiện kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường Tiên tiến hội nhập.

Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục, tích cực đổi mới công tác quản lý giáo dục. Thực hiện việc phân cấp quản lí và giao quyền chủ động cho các tổ chức đoàn thể, các bộ phận, các tổ khối chuyên môn trong nhà trường.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, “ba công khai”, kiểm định chất lượng, phát triển đội ngũ, đề cao trách nhiệm, khuyến khích sự sáng tạo của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lí, thực hiện hồ sơ sổ sách, thống kê, báo cáo.

Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mĩ gắn với các hoạt động ngoại khóa. Tiếp tục đưa Giáo dục văn hóa truyền thống vào nhà trường.

**3. Các chỉ tiêu phấn đấu**

**\* Học sinh:**

- Huy động trẻ 6 tuổi vào học lớp 1: 100%.

- Duy trì và đảm bảo chất lượng PCGD tiểu học đúng độ tuổi: 100%.

- Học sinh học 2 buổi/ngày: 1125/1125 - Tỉ lệ: 100%.

- Học sinh học bán trú: 1117/1125 - Tỉ lệ: 99,3%.

- Học sinh từ 6 tuổi được học tiếng Anh: 100%, được trang bị đủ 4 kỹ năng (nghe, đọc, nói, viết).

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 1123/ 1125- tỉ lệ: 99,8%.

- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học: 421/421 - tỉ lệ: 100%.

- Hiệu suất đào tạo: tỉ lệ: 99%.

- Tỉ lệ học sinh nghỉ bỏ học: 0 %

**\* Giáo viên:**

- Giáo viên giỏi cấp trường: 35/35 - tỉ lệ: 100% /tổng số giáo viên dự thi.

- Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp quận: 80% /tổng số giáo viên dự thi.

- Giáo viên giỏi cấp thành phố: 80% /tổng số giáo viên dự thi.

**\* Thi đua cuối năm:**

- Lao động tiên tiến: 69/71 - Tỉ lệ: 97,2%.

- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 2/71 - Tỉ lệ: 2,8%.

- Chiến sĩ thi đua Thành phố: 1/71 - Tỉ lệ: 1,4%.

- Tập thể Lao động: Xuất sắc cấp Thành phố; Cờ thi đua của UBND TPHCM.

- Các mặt thi đua:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CM** | **TC** | **TTr** | **TV** | **TB** | **YT** | **BDGD** | **CĐ** | **Tài vụ** | **Đoàn** | **Đội** | **TT****QL** | **PC** | **XL chung** |
| A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 |

**NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

Phát huy hiệu quả, tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua. Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng thích ứng cuộc sống cho học sinh. Củng cố kết quả cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

**1. Tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua**

**1.1. Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, củng cố kết quả cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, tập trung các nhiệm vụ:**

**a. Yêu cầu:**

 - Tham gia học tập nghiêm túc, đầy đủ các lớp bồi dưỡng chính trị do ngành và các cấp tổ chức.

- Thông qua các hoạt động giáo dục trong nhà trường nâng cao nhận thức chính trị, lập trường tư tưởng và kiến thức pháp luật cho CB-GV-NV, chú trọng và quan tâm đến công tác phát triển đảng trong đội ngũ, quán triệt quy chế dân chủ trong trường học, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung, dân chủ.

- Xây dựng đội ngũ CB-GV-NV đoàn kết, nhất trí, có ý thức tổ chức kỉ luật, có lòng tự trọng, hết lòng thương yêu học sinh.

- Tiếp tục thực hiện cuộc vận động ***“Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”***. Nêu gương điển hình những giáo viên có ý thức tự học, tự rèn, sáng tạo trong giảng dạy và giáo dục.

- Làm tốt công tác tuyên truyền theo từng chủ điểm, thực hiện tốt việc xây dựng nề nếp kỷ cương, xây dựng môi trường sư phạm ***“Trường ra trường, lớp ra lớp, thầy ra thầy, trò ra trò”.***

- Thực hiện trường học có đời sống văn hóa tốt, đẩy lùi các tệ nạn xâm nhập học đường, tích cực tuyên truyền phòng chống ma túy, an toàn giao thông, thực hiện cổng trường em sạch đẹp, an toàn, thực hiện nếp sống văn minh đô thị.

- Giáo dục học sinh chăm ngoan, lễ phép, tự giác thực hiện các quy định của nhà trường, tích cực tham gia hoạt động xã hội từ thiện, hoạt động đoàn thể, thực hiện tốt chủ đề năm học.

**b. Chỉ tiêu:**

- Chi bộ nhà trường đạt chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Công đoàn, chi đoàn, liên đội đạt xuất sắc.

- 100% CB-GV-NV không vi phạm pháp luật, thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng, chính sách Pháp luật của nhà nước.

- 97,2% CB-GV-NV đạt lao động tiên tiến cuối năm.

- Huy động trẻ 6 tuổi vào học lớp 1: 100%.

- Duy trì và đảm bảo chất lượng PCGD tiểu học đúng độ tuổi: 100%.

- Học sinh học 2 buổi/ngày: 1125/1125 - Tỉ lệ: 100%.

- Học sinh học bán trú: 1117/ 1125 - Tỉ lệ: 99,3%.

- Học sinh 6 tuổi và 7 tuổi được học tiếng Anh: 100%, được trang bị đủ 4 kỹ năng (nghe, đọc, nói, viết).

- 99% học sinh Hoàn thành Đánh giá thường xuyên đối với tất cả các môn học, hoạt động giáo dục.

- 99,8% học sinh Hoàn thành (đạt điểm 5 trở lên) Đánh giá định kì cuối năm học các môn học theo quy định.

- 99% học sinh Đạt các mức độ hình thành và phát triển năng lực.

- 100% học sinh Đạt các mức độ hình thành và phát triển phẩm chất.

- 100% học sinh Hoàn thành chương trình Tiểu học.

- Tỉ lệ học sinh bỏ học: 0 %

- Tỉ lệ học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học: 0,2%

- Có 100% Giáo viên dự thi đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường.

- 80% giáo viên dự thi được công nhận giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp quận.

**c. Biện pháp:**

- Tổ chức học tập Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần 8 Khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Tiếp tục phát huy việc thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, vận dụng tốt trong công tác giảng dạy và quản lý. Tiếp tục tổ chức cho CB-GV-NV thực hiện 8 chuyên đề về đổi mới nhà trường phổ thông.

- Chi bộ cung cấp kịp thời những tin tức, các hoạt động kỉ niệm ngày lễ lớn trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nắm vững và vận dụng tốt các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, nhất là về Luật Giáo dục, Luật khiếu nại, Luật tố cáo, Điều lệ trường Tiểu học, thực hiện qui chế dân chủ trong trường học, nhiệm vụ năm học của nhà trường.

- Tổ chức nghiêm túc hội nghị CB-CC, thể hiện tính dân chủ, xây dựng khối đoàn kết nhất trí trong tập thể sư phạm nhà trường.

- Giáo viên thường xuyên rèn luyện và nâng cao đạo đức của người thầy. Thực hiện tốt phong trào ***“Kỉ cương - Tình thương - Trách nhiệm”***, tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua: Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh. Thực hiện tốt cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Bàn bạc, thống nhất và thực hiện tốt quy tắc ứng xử văn hóa nhà trường.

- Chi bộ, công đoàn thể hiện sự quan tâm cụ thể để giúp CB-GV-NV an tâm công tác. GVCN kết hợp 3 môi trường giáo dục: Nhà trường - Gia đình - Xã hội để giáo dục học sinh, tạo sự chuyển biến trong nhà trường về nếp sống văn hóa mới.

- Ban chủ nhiệm ***“Trường học có đời sống văn hóa tốt”*** có sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm. Đẩy mạnh hoạt động các đoàn thể, tạo điều kiện cho các đoàn thể hoạt động độc lập, đúng chức năng phối hợp chặt chẽ với nhau trong công tác.

- Chỉ đạo tổ chức có chất lượng các buổi sinh hoạt ngoại khóa, các ngày lễ kỷ niệm trong năm, các tiết sinh hoạt chào cờ đầu tuần, các giờ sinh hoạt lớp, sinh hoạt Đội. Thực hiện bảng tin liên đội, chi đoàn, công đoàn và bảng hoạt động của lớp học sinh.

**1.2. Tiếp tục “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh, chú trọng các hoạt động:**

**a. Yêu cầu:**

- Phối hợp với gia đình và cộng đồng cùng tham gia chăm sóc giáo dục đạo đức và kĩ năng sống cho học sinh. Thực hiện Chỉ thị 1537/CT-BGDĐT ngày 05/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường và nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Thông tư số 07/2014/TT-BGDĐT ngày 14/3/2014 quy định về hoạt động chữ thập đỏ trong trường học; Quyết định 410/QĐ-BGDĐT ban hành kế hoạch triển khai Quyết định 1501/QĐ-TTg ngày 28/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án ”Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2020” của ngành giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực theo Chỉ thị số 40/2008/CT-BGD ĐT ngày 22/7/2008.

- Huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trong và ngoài nhà trường để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiệu quả phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương Phường 15, quận Gò Vấp đáp ứng nhu cầu của xã hội.

- Phát huy tính chủ động tích cực, sáng tạo của học sinh trong học tập và các hoạt động. Hình thành nhân cách, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

- Đẩy mạnh các giải pháp nhằm xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp; tổ chức cho học sinh biết giữ vệ sinh trường, lớp học và các công trình trong khuôn viên nhà trường; đủ nhà vệ sinh sạch sẽ cho học sinh và giáo viên.

**b. Chỉ tiêu:**

- Xây dựng trường lớp ***“Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”.***

- Dạy học có hiệu quả phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt tập thể vui tươi, lành mạnh.

- Học sinh được tham gia tìm hiểu, chăm sóc và phát huy giá trị di tích lịch sử, văn hoá, cách mạng ở địa phương.

**c. Biện pháp:**

- Không ngừng tăng cường đầu tư trang bị CSVC trường học khang trang, sạch đẹp theo hướng hiện đại. Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp phong phú, đa dạng phù hợp với lứa tuổi học sinh.

- Giáo viên giảng dạy có hiệu quả, gần gũi yêu thương học sinh, khuyến khích sự chuyên cần, tích cực chủ động, sáng tạo và ý thức vươn lên tự học của học sinh. Giáo dục kỹ năng sống và rèn luyện phương pháp tự học đạt hiệu quả.

- Đưa các trò chơi dân gian, trò chơi vận động vào tiết thể dục rèn luyện và giúp học sinh có ý thức bảo vệ sức khoẻ bản thân.

- Phát động các phong trào thi đua, đảm bảo tính tự giác, không gây áp lực trong nhà trường.

- Huy động, tạo điều kiện cho các tổ chức xã hội trong và ngoài nhà trường cùng tham gia xây dựng môi trường học thân thiện tích cực.

**2. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày**

**a. Yêu cầu:**

Trường chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu quy định.

**b. Chỉ tiêu:**

Thời lượng tối đa 7 tiết/ngày (sáng 4 tiết, chiều 3 tiết).

**c. Biện pháp:**

- Học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp, nghiêm cấm giao bài tập về nhà cho học sinh. Dạy học các môn học bắt buộc, các môn học tự chọn; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khoá đảm bảo an toàn.

- Tổ chức bán trú cho học sinh một cách linh hoạt, đa dạng hoạt động bán trú, tổ chức các hoạt động như nghe kể chuyện, đọc sách, tham gia các trò chơi dân gian,… trong thời gian nghỉ trưa và thời gian giữa hai buổi học.

- Động viên cha mẹ học sinh, cộng đồng, tự nguyện tham gia đầu tư, đóng góp nhân lực, trí lực, tài lực để thực hiện giáo dục toàn diện cho học sinh trong hoạt động tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

**3. Tổ chức bán trú**

**a. Yêu cầu:**

- Tổ chức tốt hoạt động bán trú, thực hiện đúng thời gian và thời khóa biểu của Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, học sinh học tập có chất lượng, làm bài tập ngay tại lớp, không để học sinh đem bài về nhà làm. Các lớp bán trú thực hiện nghiêm túc các quy định dạy và học, giáo viên không được dạy trước chương trình và đảm bảo dạy đủ các môn theo quy định. Thực hiện việc dạy tiếng Anh theo đúng quy định của Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT. Tăng cường tô chức sinh hoạt tập thể, giảng dạy kỹ năng sống, đảm bảo giáo dục toàn diện. Tiếp tục trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho việc tổ chức công tác bán trú đạt hiệu quả, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo công tác an toàn trường học.

**b. Chỉ tiêu:**

- Dạy buổi 2 đạt hiệu quả.

- Chăm sóc sức khỏe học sinh ban đầu tại nhà trường đạt kết quả tốt.

- Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn trường học.

**c. Biện pháp:**

- Tổ chức dạy buổi 2 đạt hiệu quả, tổ chức tốt các tiết tự học nhằm thực hiện tốt công tác phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu Tiếng Việt và Toán, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành Tiếng Việt và Toán, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp giúp các em chơi mà học, học mà chơi tạo hứng thú trong học tập.

- Nhà trường bảo quản tốt cơ sở vật chất để phục vụ cho các hoạt động bán trú từ khâu chăm sóc nuôi dưỡng đến việc đảm bảo tuyệt đối về an toàn vệ sinh thực phẩm, dinh dưỡng phù hợp cho từng lứa tuổi; việc lưu nghiệm thức ăn phải thường xuyên và đúng quy trình của ngành y tế.

- Bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên phục vụ, cấp dưỡng, khám sức khỏe 100% nhân viên phục vụ, đảm bảo nhân viên phục vụ bán trú không bị các bệnh truyền nhiễm. Thực hiện đúng yêu cầu vệ sinh, trang phục của nhân viên phục vụ theo quy định của ngành y tế.

**4. Thực hiện chương trình giáo dục**

Chủ động thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục:

 **4.1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh**

**a. Yêu cầu:**

Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, hiệu trưởng chỉ đạo các tổ khối chuyên môn chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường và đối tượng học sinh. **b. Chỉ tiêu:**

100% tổ khối chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

**c. Biện pháp:**

 - Rà soát nội dung dạy học trong sách giáo khoa hiện hành, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình;

- Điều chỉnh nội dung và yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của địa phương trên cơ sở chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh. Điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu;

 - Lựa chọn các chủ đề, rà soát nội dung các bài học trong sách giáo khoa hiện hành tương ứng với chủ đề đó để sắp xếp lại thành một số bài học tích hợp của từng môn học hoặc liên môn; từ đó, xây dựng kế hoạch giáo dục cho từng môn học, hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

 Hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo giáo viên thực hiện lồng ghép các nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục Quốc phòng và An ninh; giáo dục An toàn giao thông; giáo dục về môi trường và các nội dung về Bác Hồ trong một số môn học và hoạt động giáo dục:

 - Tiếp tục triển khai giảng dạy các giáo trình, tài liệu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong chương trình chính khóa; sử dụng bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh” lồng ghép trong giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đội theo đúng chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo. Chỉ đạo giáo viên dạy học sinh thuộc 5 điều Bác Hồ dạy, hiểu rõ, thực hiện đúng 5 điều Bác Hồ dạy tùy theo mức độ và yêu cầu của mỗi khối lớp:

 - Tiếp tục thực hiện Thông tư 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ GD&ĐT về “hướng dẫn giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở”. Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh thông qua nội dung các môn học trong chương trình giáo dục tiểu học theo chỉ đạo của Phòng GD-ĐT. Tiếp tục thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục vào các môn học và hoạt động giáo dục đảm bảo tính hợp lí, hiệu quả, không gây áp lực học tập đối với học sinh và giảng dạy đối với giáo viên.

 - Giáo dục ý thức cội nguồn cho học sinh thông qua các mảng xanh sân trường, trang trí trường lớp theo tinh thần trường tiểu học mới VNEN, thực hiện nghiêm túc và trang trọng ảnh chân dung Bác Hồ, 5 Điều Bác Hồ dạy, Thư Bác Hồ gửi học sinh và bản đồ Việt Nam với đầy đủ các địa danh chủ quyền Việt Nam được thực hiện trong lớp học.

**4.2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học**

***4.2.1. Đổi mới phương pháp dạy học***

**a. Yêu cầu:**

Không ngừng học tập, tích cực đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực, và sáng tạo của học sinh; vận dụng linh hoạt, kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp giáo dục với mục đích hình thành, phát triển năng lực học sinh. **b. Chỉ tiêu:**

100% giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy và học theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

**c. Biện pháp:**

- Tăng cường tập huấn, hướng dẫn lại các hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt tổ khối; cử giáo viên áp dụng các phương pháp, kĩ thuật mới lên tiết mẫu để tổ khối học tập, rút kinh nghiệm; chú ý bồi dưỡng cho giáo viên mới ra trường một số kĩ thuật dạy học tích cực thường xuyên sử dụng (Kĩ thuật dạy học “Các mảnh ghép”, “Dạy học theo góc”, “Khăn phủ bàn”; kĩ thuật KWL, Dạy học theo dự án,...).

- Triển khai các chuyên đề cấp quận đã học tập, đồng thời tổ chức hiệu quả các chuyên đề cấp trường, các buổi tọa đàm trong tổ khối để trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Tiếp tục áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong dạy học. Chú trọng xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong các tiết học cụ thể. Duy trì tổ chức các chuyên đề, dự giờ, thao giảng về phương pháp “Bàn tay nặn bột” để rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, triển khai nhân rộng, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tiếp tục áp dụng các hình thức dạy học tích cực: dạy học phân hoá, dạy học cá thể, dạy học theo dự án, dạy học ngoài trời, ngoại khóa, dạy học bằng phương pháp trải nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT); quan tâm hơn đến từng em học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình; Phát huy vai trò tích cực của học sinh trong việc chủ động sưu tầm thông tin để nâng cao chất lượng học tập và giúp cho học sinh có điều kiện tự quản trong hoạt động nhóm (tổ, lớp).

- Tiếp tục tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về đổi mới PPDH theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của HS. Động viên, khuyến khích, hỗ trợ giáo viên áp dụng các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực vào hội thi giáo viên giỏi cấp trường, cấp quận, cấp Thành phố một cách hiệu quả nhất.

- Tổ khối chuyên môn đề xuất, xây dựng các nội dung dạy học lịch sử, địa lí địa phương, áp dụng giảng dạy phù hợp từng đối tượng học sinh. Tiếp tục đổi mới PPDH trong các môn học nhất là trong việc giảng dạy lịch sử, địa lý địa phương, chú trọng việc tổ chức các hoạt động giáo dục, sưu tầm, tìm tòi kiến thức và sử dụng các tài liệu lịch sử, địa lý địa phương một cách hiệu quả… Mở rộng không gian lớp học, thiết kế các tiết học cụ thể liên quan đến lịch sử, địa lí tại di tích lịch sử, bảo tàng địa phương, phù hợp với yêu cầu của từng khối lớp.

- Thực hiện các hoạt động tiếp nối sau giờ học để khuyến khích học sinh sưu tầm, tìm tòi kiến thức và có cơ hội trải nghiệm kiến thức qua thực tế.

- Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở các trường tiểu học theo Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT: Hỗ trợ, tư vấn để giáo viên chủ động sắp xếp bài dạy theo nhóm các bài học thành chủ đề, lập kế hoạch cho từng hoạt động hoặc cho toàn quy trình mĩ thuật phù hợp với tình hình thực tế, không nhất thiết phải tổ chức dạy nhiều tiết trong cùng một buổi.

- Vận động giáo viên, PH, HS cùng trang trí lớp học theo mô hình trường học mới, tạo môi trường học tập thân thiện.

- Vận dụng mô hình trường học mới trong việc bầu lớp trưởng, lớp phó, các ban học tập, nhằm tăng cường sự chủ động, sáng tạo và tự quản của học sinh.

 - Tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng vườn trường, dạy học ngoài trời, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, dạy học bằng trải nghiệm, hoạt động trải nghiệm sáng tạo… Tiếp tục tổ chức và thực hiện đánh giá hiệu quả các chuyên đề đã được triển khai.

- Nội dung hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp thực hiện tích hợp các nội dung giáo dục: Âm nhạc, Mĩ thuật, Thủ công/Kĩ thuật, phù hợp điều kiện thực tế địa phương và nhà trường (truyền thống văn hoá, nghề nghiệp địa phương, năng lực giáo viên và thiết bị dạy học của nhà trường). Đa dạng hình thức hoạt động ngoại khóa, coi trọng kĩ năng sống cho học sinh. Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, cuốn hút học sinh tham gia nhằm thực hiện tốt mục tiêu giáo dục, giúp học sinh phát triển toàn diện về “Đức - Trí - Thể - Mĩ”. Chú trọng bồi dưỡng năng lực, phẩm chất cho học sinh trong các hoạt động giáo dục của nhà trường.

***4.2.2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống***

**a. Yêu cầu:**

Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống. **b. Chỉ tiêu:**

100% giáo viên có ý thức thực hiện.

**c. Biện pháp:**

- Thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh.

- Tiếp tục dạy học lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, kĩ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông…vào các môn học nói chung và các môn cụ thể như: Tập đọc, Đạo đức, Lịch sử-Địa lí, Khoa học,…

- Thực hiện dạy Kĩ năng sống cho học sinh toàn trường: Kết hợp công ty TNHH tư vấn và hỗ trợ giáo dục Điểm Tựa (số 411/15A Lê Đại Hành, Phường 11, Quận 11, TP.HCM) - Đơn vị có đủ tư cách pháp nhân và uy tín tại thành phồ Hồ Chí Minh phối hợp giáo dục kĩ năng sống giáo dục học sinh với thời lượng 1 tiết/tuần/lớp. GVCN dạy Kĩ năng sống lồng ghép trong tiết Sinh hoạt lớp. Nội dung dạy kĩ năng sống phải chú trọng giáo dục lối sống, các kĩ năng tự bảo vệ, chống xâm hại, bạo lực…

- Tiếp tục chỉ đạo giáo viên tuyên truyền, tích hợp giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông… thông qua dạy học các môn học.

- Với tiết hoạt động tập thể, hoạt động ngoài giờ, tổ chức cho học sinh hoạt động trải nghiệm qua Vườn rau lớp em. Tổ chức Phiên chợ rau sạch 1 lần/học kỳ với sự tham gia sản phẩm rau sạch của 30 lớp. Đây cũng chính là một hoạt động sinh hoạt trải nghiệm, vui chơi có tổ chức, hỗ trợ rất nhiều cho việc xây dựng "Môi trường học thân thiện với trẻ" và "Môi trường lớp học tích cực".

- Đưa chương trình học bơi vào chương trình học của tất cả các lớp với thời gian là 1 tiết/tuần tại trường.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng và sử dụng hiệu quả thư viện lớp học, thư viện trường học; tổ chức các hoạt động giáo dục tại thư viện nhằm phát huy tốt công năng của thư viện và phát triển văn hóa đọc cho học sinh, góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường. Tiếp tục triển khai nhân rộng mô hình Thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Tổ chức các câu lạc bộ Stem, Robotacon, các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp cho học sinh vào các buổi chiều, sau giờ học bán trú.

- Triển khai tuyên truyền, vận động giáo viên, học sinh và phụ huynh hạn chế sử dụng sản phẩm bằng nhựa, hạn chế rác thải nhựa để bảo vệ môi trường; thực hiện cuộc vận động “Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”.

***4.2.3. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học***

**a. Yêu cầu:**

Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT(sau đây gọi chung là Thông tư 22) theo hướng động viên, khuyến khích, ghi nhận sự tiến bộ hàng ngày của từng học sinh. **b. Chỉ tiêu:**

100% giáo viên nắm vững quy định đánh giá học sinh theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016.

**c. Biện pháp:**

- Tiếp tục tuyên truyền nội dung về đánh giá học sinh Tiểu học đến cha mẹ học sinh (trong ngày Đại hội CMHS đầu năm), nâng cao vai trò của cha mẹ học sinh trong việc cùng với nhà trường nhận xét, đánh giá học sinh.

- Tập huấn nâng cao kĩ năng đánh giá thường xuyên (nêu nhận xét và ghi nhận xét) và đánh giá định kì; Nâng cao năng lực về đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ cho giáo viên. Giúp giáo viên hiểu rõ mục đích của việc đánh giá thường xuyên chủ yếu nhận xét, hướng dẫn bằng lời nói trực tiếp để hỗ trợ học sinh vượt qua khó khăn trong giờ học và hoạt động giáo dục, tránh thực hiện máy móc việc ghi nhận xét.

- Hướng dẫn giáo viên đánh giá học sinh bằng các hình thức phù hợp lứa tuổi; giáo viên nhận xét, phần nhận xét phải đầy đủ chi tiết, ghi nhận đúng mức việc tiếp thu và hạn chế của học sinh; giáo viên tuyệt đối không có biểu hiện so sánh giữa các học sinh, chê trách học sinh trong bất kỳ hoàn cảnh nào, với bất kỳ động cơ nào; không được dạy trước chương trình.

- Tập huấn cho giáo viên thực hiện cổng thông tin điện tử và hồ sơ sổ sách theo Thông tư 22/TT/2016/BGDĐT quy định. Sổ theo dõi chất lượng giáo dục học sinh thực hiện trên cổng thông tin điện tử (in lưu KTĐK giữa HKI, cuối HKI, giữa HKII và cuối năm) để giảm nhẹ sức lao động cho giáo viên và tập trung vào hoạt động chuyên môn. Chỉ đạo các tổ khối ra đề, thẩm định đề kiểm tra định kì, kiểm tra cuối năm theo đúng tinh thần của Thông tư 22/TT/2016/BGDĐT, giảm bớt gánh nặng học tập cho học sinh, hướng đến rèn kĩ năng học tập và vận dụng vào cuộc sống.

- Tổ khối trưởng theo dõi, giúp đỡ giáo viên mới ra trường nắm vững cách nhận xét, đánh giá học sinh theo Thông tư 22.

- Trong quá trình thực hiện, vận dụng linh hoạt vào hoàn cảnh, điều kiện cụ thể của giáo viên, sĩ số lớp học; thực hiện theo khả năng cho phép trong việc đánh giá thường xuyên để giúp đỡ học sinh nâng cao chất lượng giáo dục. Tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 3 (theo kế hoạch và văn bản hướng dẫn của các cấp) làm cơ sở để đánh giá tình hình học tập của học sinh, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh.

- Tiếp tục xây dựng - Nâng cao chất lượng ra đề kiểm tra định kỳ cho HS, tập trung đánh giá năng lực của HS, không chỉ đánh giá kết quả học tập của HS dựa trên các câu hỏi về kiến thức môn học mà cần đưa vào các nội dung liên quan đến thực tiễn cuộc sống.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, ứng dụng phần mềm quản lý kết quả giáo dục theo Công văn số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21 tháng 12 năm 2018 về hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong nhà trường. Chỉ đạo cho giáo viên ra đề kiểm tra bám sát ma trận, đảm bảo các mức độ theo quy định. BGH sẽ kiểm tra và duyệt đề.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

**4.3. Bảo đảm các điều kiện và triển khai dạy học ngoại ngữ theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định của UBND Thành phố. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh và nâng cao chất lượng dạy và học Ngoại ngữ, Tin học, đặc biệt là tiếng Anh.**

 ***4.3.1. Triển khai dạy học ngoại ngữ:***

**a. Yêu cầu:**

Nhà trường bảo đảm các điều kiện và triển khai dạy học ngoại ngữ theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định của UBND Thành phố. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh và nâng cao chất lượng dạy và học Ngoại ngữ. **b. Chỉ tiêu:**

100% giáo viên Anh văn đẩy mạnh và nâng cao chất lượng dạy và học ở bộ môn phụ trách.

**c. Biện pháp:**

 **\* Triển khai chương trình Tiếng Anh thực hiện Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” theo Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ và Đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp TPHCM giai đoạn 2011-2020” của UBND Thành phố Hồ Chí Minh. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh và nâng cao chất lượng dạy và học Ngoại ngữ, Tin học, đặc biệt là tiếng Anh.**

- Dạy đủ 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển 2 kĩ năng nghe và nói. Đa dạng hình thức dạy và học tiếng Anh, tạo môi trường thuận lợi cho học sinh học tiếng Anh đồng thời có nhiều cơ hội được thể hiện khả năng tiếng Anh được học. Tăng cường đánh giá thường xuyên, học sinh tự đánh giá, bạn đánh giá, giáo viên đánh giá,… trong quá trình dạy học tiếng Anh. Đánh giá học sinh lớp 5 theo Quyết định số 1479/QĐ ngày 10/5/2016 về Ban hành định dạng đề kiểm tra đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh bậc 1 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (dành cho học sinh tiểu học).

- Học sinh được học đủ 8 tiết/tuần theo chương trình tăng cường tiếng Anh (khối 1, 2, 3, 4, 5), tiếng Anh tích hợp (2 lớp Một, 2 lớp Hai, 1 lớp Ba và 1 lớp Bốn). Các lớp Một, Hai và Ba theo mô hình trường tiên tiến hiện đại học thêm 1 tiết/tuần luyện thi Cambridge đối với lớp Một và 2 tiết/tuần luyện thi Cambridge đối với lớp Hai và lớp Ba.

**\* Xây dựng, triển khai nhân rộng các mô hình trường điển hình về dạy học ngoại ngữ trên cơ sở tận dụng, phát huy tối đa hiệu quả các điều kiện hiện có của nhà trường.**

- Thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiếng Anh: Các giáo viên đạt chuẩn về năng lực tiếng Anh, đã được bồi dưỡng về dạy học tiếng Anh tiểu học được bố trí dạy Chương trình tiếng Anh tiểu học tại trường. Giáo viên được bồi dưỡng thường xuyên về phương pháp dạy học, đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì bằng nhiều hình thức, chú trọng học qua mạng và tự học của giáo viên, tăng cường sinh hoạt chuyên môn cấp tổ, cấp trường.

- Xây dựng, triển khai mô hình trường điển hình về dạy học ngoại ngữ, phát huy tối đa hiệu quả các điều kiện hiện có của trường.

**\* Về tài liệu dạy học: thực hiện công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học Tiếng Anh tiểu học**

- Liên kết với trung tâm ngoại ngữ EMG thực hiện việc “Dạy và học Toán, Khoa học, Tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam” theo Quyết định của UBND Thành phố Hồ Chí Minh (197 em/ 6 lớp gồm: 2 lớp Một, 2 lớp Hai, 1 lớp Ba và 1 lớp Bốn).

- Liên kết với trung tâm ngoại ngữ ILA, ICLC, đưa giáo viên bản ngữ tham gia giảng dạy các lớp Tiếng Anh tăng cường 02 tiết/ tuần/lớp nhằm tăng cường kĩ năng nghe, nói cho học sinh. (1125 em/30 lớp học tiếng Anh giao tiếp với người nước ngoài 2 tiết/ 1 tuần; 338 em/ 8 lớp học Toán và Khoa học với giáo viên người nước ngoài).

- Tiếp tục tạo môi trường ngôn ngữ bằng các hình thức phong phú như: tổ chức hoạt động đọc và kể chuyện, quản lý lớp học bằng hò, vè, đẩy mạnh các hoạt động giảng dạy tiếng Anh qua các môn học khác: Văn hóa Việt Nam, Toán, Khoa học... Khuyến khích học sinh mỗi học kỳ đọc được ít nhất một quyển truyện đọc bằng tiếng Anh. Tổ chức hội thi kể chuyện bằng tiếng Anh có tiểu phẩm minh họa.

- Đẩy mạnh hoạt động “Open house” (mở cửa đón phụ huynh vào tham dự tiết học), tạo điều kiện để phụ huynh tham gia vào các hoạt động của nhà trường qua việc thực hiện câu lạc bộ đọc sách cùng cha mẹ (reading mom and dad).

- Nâng cao việc thiết kế đề kiểm tra tiếng Anh trong việc đánh giá học sinh học tiếng Anh theo chuẩn Quốc tế và chỉ đạo của ngành. Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn Quốc tế của Viện khảo thí Hoa Kỳ ETS (Toefl Primary) và hội đồng khảo thí Đại học Cambridge (Starters, Movers, Flyers), từng bước đảm bảo chuẩn đầu ra trường tiên tiến, hiện đại.

- Tổ chức các chuyên đề cấp trường đáp ứng việc dạy học theo tài liệu Family and Friends Special Edition của Thành phố. Tổ chức Ngày hội tiếng Anh cấp trường.

 ***4.3.2. Tổ chức thực hiện dạy học môn Tin học: Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh và nâng cao chất lượng dạy và học Tin học:***

**a. Yêu cầu:**

Nhà trường tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh và nâng cao chất lượng dạy và học Tin học theo chuẩn quốc tế. **b. Chỉ tiêu:**

100% giáo viên Tin học đẩy mạnh và nâng cao chất lượng dạy và học ở bộ môn phụ trách.

**c. Biện pháp:**

- Tiếp tục tổ chức thực hiện dạy học môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ở những nơi có đủ điều kiện. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học - Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận, hình thành các kĩ năng học tập, sử dụng sáng tạo.

- Cập nhật các nội dung, phần mềm mới, ứng dụng CNTT vào quản lí và dạy học. Ngày càng nâng cao trình độ tin học cho giáo viên và học sinh tiếp cận với chuẩn quốc tế. Thực hiện việc báo cáo, cập nhật kịp thời thông tin chuyên môn, nghiệp vụ, hoạt động ngoại khoá, các tư liệu dạy học, thu thập và trao đổi thông tin qua mạng Internet. Hướng dẫn, rèn luyện cho học sinh tham gia cuộc thi Vô địch Tin học IC3 Spark do IIG Việt Nam tổ chức, từng bước đảm bảo chuẩn đầu ra trường tiên tiến, hiện đại.

**4.4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và tăng cường dạy tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số**

***4.4.1. Đối với trẻ khuyết tật***

**a. Yêu cầu:**

Nhà trường thực hiện Thông tư Liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC Quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật.

**b. Chỉ tiêu:**

100% trẻ khuyết tật học hòa nhập được thực hiện chính sách giáo dục theo quy định.

**c. Biện pháp:**

- Thống kê số liệu học sinh khuyết tật đầu năm học, phân công giáo viên có kinh nghiệm dạy lớp có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Tạo điều kiện để học sinh khuyết tật được học tập bình đẳng và hòa nhập với những học sinh khác trong lớp, giáo dục học sinh phù hợp đối tượng, chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học và đánh giá học sinh khuyết tật.

- Thường xuyên liên hệ với Trung tâm hỗ trợ trẻ khuyết tật, hòa nhập của Sở Giáo dục và Đào tạo (108 Lý Chính Thắng) để được hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên việc lập và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, tổ chức việc dạy học, giáo dục cho các học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Thực hiện dạy học, đánh giá cho học sinh hòa nhập theo quy định tại điểm 3 Điều 12 Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT.

***4.4.2. Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn***

**a. Yêu cầu:**

Nhà trường thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

**b. Chỉ tiêu:**

100% trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được thực hiện chính sách giáo dục theo quy định.

**c. Biện pháp:**

- Phát động phong trào tặng sách vở, dụng cụ học tập cho học sinh lớp phổ cập.

- Tặng học bổng hàng tháng và dịp lễ Tết cho HS có hoàn cảnh khó khăn và khuyết tật.

- Chỉ đạo giáo viên đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phối hợp tốt với Hội khuyến học Phường 15, động viên những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện cho con em được đến trường.

**4.5.** **Sách, tài liệu, hoạt động Thư viện, Thiết bị**

 **4.5.1. Sách, tài liệu, hoạt động Thư viện: Khuyến khích các trường xây dựng tủ sách lớp học, áp dụng mô hình “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, phát triển văn hóa đọc… phù hợp điều kiện thực tế. Phát huy các nguồn lực xã hội hóa trong việc xây dựng thư viện trường học. Quan tâm đẩy mạnh việc đọc sách của học sinh tại đơn vị:**

**a. Yêu cầu:**

- Tiếp tục củng cố xây dựng thư viện trường học đạt chuẩn theo Quyết định 01/2003/QĐ-BGDĐT, quan tâm trang trí thư viện để thư viện là nơi đẹp nhất của nhà trường, nơi mà giáo viên và học sinh thích đến.

- Tiếp tục xây dựng tủ sách lớp học, áp dụng mô hình “thư viện thân thiện”, phát triển văn hóa đọc… phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Bổ sung tủ sách giáo dục đạo đức học sinh, phát động phong trào đọc và làm theo sách. Thực hiện tủ sách lưu động và tủ sách tại các lớp.

- Tăng cường sách tham khảo, sách nghiệp vụ đủ cho giáo viên, phân phối sách tài liệu kịp thời đến giáo viên, thực hiện tốt các loại hồ sơ sổ sách theo quy định, xây dựng Thư viện thân thiện hiện đại.

**b. Chỉ tiêu:**

- Đảm bảo cung cấp đủ sách đến 100% giáo viên.

- Trang bị bổ sung sách tham khảo theo yêu cầu cần có của giáo viên.

- Học sinh được đọc sách trong tuần theo khối lớp.

- Hồ sơ sổ sách xếp A1.

**c. Biện pháp thực hiện:**

- Giáo viên báo cáo số lượng và tài liệu cần có để phục vụ công tác giảng dạy, cán bộ thư viện tập hợp để bổ sung trang bị.

- Giới thiệu những tác phẩm hay theo chủ đề tháng trước toàn thể Hội đồng sư phạm. Thường xuyên liên hệ với PGD&ĐT để đảm bảo nhu cầu sách cho giáo viên và học sinh.

- Thành lập tổ thư viện, giáo viên, học sinh, phân lịch để tất cả học sinh cùng được đọc sách tại thư viện.

- Sử dụng có hiệu quả tài liệu bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do dự án phát triển giáo viên tiểu học cung cấp.

**\* Sách quy định tối thiểu đối với mỗi học sinh:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lớp 1** | **Lớp 2** | **Lớp 3** | **Lớp 4** | **Lớp 5** |
| 1. Tiếng Việt 1 (tập 1)2. Tiếng Việt 1 (tập 2)3. Vở Tập viết 1 (tập 1)4. Vở Tập viết 1 (tập 2)5. Toán 16. Tự nhiên và Xã hội 1 | 1. Tiếng Việt 2(tập 1) 2. Tiếng Việt 2(tập 2)3. Vở Tập viết 2 (tập 1)4. Vở Tập viết 2 (tập 2)5. Toán 26. Tự nhiên và Xã hội 2 | 1. Tiếng Việt 3 (tập 1)2. Tiếng Việt 3 (tập 2)3. Vở Tập viết 3 (tập 1)4. Vở Tập viết 3 (tập 2)5. Toán 36. Tự nhiên và Xã hội 3 | 1. Tiếng Việt 4 (tập 1)2. Tiếng Việt 4 (tập 2)3. Toán 44. Đạo đức 45. Khoa học 46. Lịch sử và Địa lí 47. Âm nhạc 48. Mĩ thuật 49. Kĩ thuật 4 | 1. Tiếng Việt 5 (tập 1)2. Tiếng Việt 5 (tập 2)3. Toán 54. Đạo đức 55. Khoa học 56. Lịch sử và Địa lí 57. Âm nhạc 58. Mĩ thuật 59. Kĩ thuật 5 |

**4.5.2. Thiết bị dạy học: Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học, thiết bị dạy học tự làm:**

**a. Yêu cầu:**

- Mua sắm thêm dụng cụ, đồ dùng dạy học. Tổ chức thi làm đồ dùng dạy học theo khối.

- Thực hiện tốt các loại hồ sơ sổ sách.

**b. Chỉ tiêu:**

- Trang bị, mua sắm thêm đồ dùng dạy học.

- Mỗi giáo viên soạn 4 giáo án điện tử trong năm nộp vào thư viện giáo án điện tử của trường.

- Nâng cao chất lượng đồ dùng dạy học tự làm: 2 đồ dùng/ khối.

- Xếp loại A1.

**c. Biện pháp thực hiện:**

- Giáo viên báo cáo số lượng và tài liệu cần có để phục vụ công tác giảng dạy, cán bộ Thiết bị tập hợp để trang bị.

- Phát động phong trào tự làm ĐDDH cá nhân, khối. Tổ chức thi đua soạn giáo án điện tử trong các tiết dạy tốt xây dựng thư viện giáo án điện tử dùng chung.

- Sử dụng có hiệu quả đồ dùng học tập trong việc giảng dạy.

- Có ý thức đầu tư bổ sung các trang thiết bị hiện đại góp phần hiện đại hóa nhà trường. Khuyến khích giáo viên có bộ sưu tập riêng trong tư liệu dạy học.

**5. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và xây dựng trường chuẩn quốc gia; trường Tiên tiến hội nhập.**

**5.1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học:**

**a. Yêu cầu:**

- Tổ chức long trọng ngày khai giảng năm học mới, thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục tiểu học tại địa phương đúng độ tuổi.

- Thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng quy định của Hội đồng tuyển sinh quận Gò Vấp.

- Huy động trẻ em đúng độ tuổi ra lớp 1, tạo điều kiện cho những em có hoàn cảnh khó khăn đến lớp, trẻ khuyết tật học hòa nhập.

- Duy trì sĩ số học sinh, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện.

- Bảo quản tốt CSVC, trang thiết bị, ĐDDH đúng quy cách đáp ứng đúng yêu cầu dạy và học theo phương pháp mới, trang bị ĐDDH cho giáo viên các khối đầy đủ.

**b. Chỉ tiêu:**

- Duy trì sĩ số: 100%

- Tỉ lệ học sinh nghỉ học hàng ngày: < 1%

- Tỉ lệ học sinh bỏ học: 0%

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: > 99,8%

- Hiệu suất đào tạo: > 99%

- Huy động trẻ em trong độ tuổi ra lớp 1: 100%

- Giữ vững tỉ lệ phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi.

**c. Biện pháp:**

- Thành lập Hội đồng tuyển sinh, tổ chức tập huấn cho các thành viên Hội đồng tuyển sinh nắm vững kế hoạch yêu cầu, tiêu chuẩn tuyển sinh. Phân công, phân nhiệm cụ thể cho các thành viên trong Hội đồng tuyển sinh của nhà trường.

- Thực hiện chế độ miễn giảm các khoản tiền đóng góp cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn và tặng học bổng cho học sinh đạt thành tích xuất sắc trong các hoạt động giáo dục, quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện học tập cho các em học sinh hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn.

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp, tổ chức các chuyên đề sinh hoạt chủ nhiệm, bồi dưỡng cho giáo viên chủ nhiệm các biện pháp giáo dục học sinh cá biệt, biện pháp duy trì sĩ số và giảm tỉ lệ học sinh lưu ban, thực hiện môi trường học thân thiện, học sinh tích cực.

**5.2. Xây dựng trường tiểu học theo chuẩn quốc gia:**

**a. Yêu cầu:**

Nhà trường thực hiện Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 ban hành Quy định về Tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia và các văn bản hướng dẫn của Bộ, của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo, trường chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc xây dựng, kiểm tra, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu và trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

**b. Chỉ tiêu:**

Năm học 2019-2020 nhà trường tiếp tục xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia (mức độ 2).

**c. Biện pháp:**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động: Tuyên truyền rộng rãi trong chính quyền, các ngành địa phương và cha mẹ học sinh trong nhà trường để làm chuyển biến tư tưởng, nhận thức, hiểu rõ việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước của địa phương.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp, kiện toàn công tác tổ chức, kiểm tra việc thực hiện xây dựng trường chuẩn quốc gia: Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng trường chuẩn quốc gia, phân công phân nhiệm rõ ràng cho từng thành viên, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá định kì, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm ở từng giai đoạn.

- Về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên: Xây dựng quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong nhà trường, bồi dưỡng nâng cao trình độ đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cụ thể, đồng bộ và lâu dài. Phát động sâu rộng trong toàn trường về phong trào tự học, tự bồi dưỡng về trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm, phấn đấu mỗi giáo viên trở thành giáo viên giỏi các cấp.

- Huy động mọi nguồn lực để đáp ứng yêu cầu xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học: Phối hợp với các cơ quan ban ngành, cấp uỷ, chính quyền địa phương nhất là Ban ĐDCMHS theo chủ trương xã hội hóa giáo dục để xây dựng cơ sở vật chất ngày càng hoàn thiện hơn.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục: Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo của học sinh, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác soạn giảng, thực hành và quản lý. Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chuyên môn, đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn, mỗi năm yêu cầu mỗi tổ chuyên môn phải giải quyết ít nhất một nội dung chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

- Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục: Huy động Ban ĐDCMHS tham gia giáo dục toàn diện học sinh và tăng cường xây dựng cơ sở vật chất nhà trường, động viên khen thưởng các phong trào trong nhà trường. Thực hiện dân chủ hóa trường học, công khai tài chính, tham mưu các cấp, các ngành địa phương thực hiện chủ trương của Đảng và nhà nước chăm lo cho sự nghiệp phát triển giáo dục.

**5.3. Xây dựng trường Tiên tiến, hội nhập:**

**a. Yêu cầu:**

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ XI (Nhiệm kỳ 2015-2020) về Giáo dục và Đào tạo; Chương trình hành động số 04-CTr/QU ngày 27 tháng 10 năm 2015 của Quận ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ XI nhiệm kỳ 2015-2020 và Kế hoạch 252/KH-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân quận về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ XI nhiệm kỳ 2015-2020;

- Căn cứ Quyết định 3036/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tiêu chí trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh; Triển khai thực hiện Quyết định của UBND Thành phố về xây dựng Trường tiên tiến, hiện đại, hội nhập với lộ trình và kế hoạch, đề án cụ thể của quận, trường tiểu học. Thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn của Sở trong việc xây dựng Đề án, triển khai, tổ chức thực hiện.

**b. Chỉ tiêu:**

Năm học 2019-2020 nhà trường tiếp tục hoàn thành các tiêu chí theo quy định của trường tiên tiến, hội nhập.

**c. Biện pháp:**

- Trường xây dựng kế hoạch thực hiện các tiêu chí trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế, chi tiết theo từng giai đoạn. Mỗi tiêu chí chưa đạt, các trường đều đề ra giải pháp thực hiện, dự kiến thời gian hoàn thành.

- Triển khai kế hoạch thực hiện đến từng bộ phận, các đoàn thể trong trường, đôn đốc việc thực hiện đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng; Chủ động phối hợp với các bộ phận, các đoàn thể liên quan; thường xuyên rà soát các mục tiêu, kết quả thực hiện để tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận, Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng các cơ chế, chính sách, bổ sung kế hoạch.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi nhằm khai thác có hiệu quả các tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa lĩnh vực giáo dục nhằm khắc phục tình trạng áp lực sĩ số học sinh như hiện nay.

- Định kỳ hàng năm tham mưu Ủy ban nhân dân quận, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức sơ kết đánh giá những mặt làm được, chưa được nhằm rút ra kinh nghiệm và đề ra biện pháp thực hiện phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị và địa phương, mang tính khả thi cao cho giai đoạn tiếp theo.

 **6.** **Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục, phát triển đội ngũ, đề cao trách nhiệm, khuyến khích sự sáng tạo của giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục. Tích cực đổi mới công tác quản lí giáo dục, thực hiện việc phân cấp quản lí và giao quyền chủ động cho nhà trường, thực hiện tốt quy chế dân chủ trường học. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, “ba công khai”, kiểm định chất lượng. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lí, thực hiện hồ sơ sổ sách, thống kê số liệu, báo cáo, …**

**6.1. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục phát đội ngũ, đề cao trách nhiệm, khuyến khích sự sáng tạo của giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục:**

**a. Yêu cầu:**

- Thực hiện nghiêm túc các lớp bồi dưỡng nâng cao nhận thức tư tưởng chính trị cho CB-GV-NV do ngành, Quận, nhà trường tổ chức.

- Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng chuẩn trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho CB-GV-NV.

- BGH theo dõi chặt chẽ CB-GV-NV trong việc tham gia học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Xây dựng chuyên đề, thao giảng phù hợp với tổ khối chuyên môn và tình hình thực tế nhà trường.

- Rà soát, cập nhật kịp thời tình hình học bồi dưỡng tin học của đội ngũ, phấn đấu hoàn thành chương trình phổ cập tin học.

**b. Chỉ tiêu:**

- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chính trị, chuyên môn nghiệp vụ.

- Bồi dưỡng nâng chuẩn:

+ Thạc sĩ QLGD: 05

+ Thạc sĩ LL và PP giảng dạy Tiếng Anh: 01

+ Trung cấp chính trị: 01.

 + Tin học: 100 % đạt trình độ A, 80% đạt chứng chỉ B - Tin học ứng dụng.

**c. Biện pháp:**

- BGH quan tâm tạo điều kiện cho CB-GV-NV học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, sắp xếp thời khóa biểu khoa học, bố trí các buổi họp chuyên môn, họp Hội đồng vào sau giờ tan học chiều thứ 6 tuần đầu tháng, sắp xếp thời khóa biểu bộ môn để sinh hoạt tổ chuyên môn trong giờ làm việc.

- Thực hiện thông tin quản lý trên bảng tin công tác, giúp đội ngũ nắm và thực hiện tốt công tác của nhà trường không ảnh hưởng tới thời gian tham gia học bồi dưỡng nâng cao.

- Thực hiện đúng theo hướng dẫn, chỉ đạo của trường Bồi dưỡng Giáo dục quận Gò Vấp và của ngành. Động viên, khuyến khích, khen thưởng kịp thời CB-GV-NV đạt thành tích cao trong học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

 **6.2.** **Tích cực đổi mới công tác quản lí, thực hiện việc phân cấp quản lí và giao quyền chủ động cho nhà trường, thực hiện tốt quy chế dân chủ trường học. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, “ba công khai”, kiểm định chất lượng:**

**a. Yêu cầu:**

- Nghiên cứu nắm vững và chủ động thực hiện các đường lối chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, quy định của ngành. Cải tiến các thủ tục hành chính đảm bảo thông tin nhanh chóng chính xác, giảm thiểu tối đa các hồ sơ sổ sách, các thủ tục rườm rà không thiết thực.

- Chỉ đạo chặt chẽ việc thực hiện quy chế dân chủ, quy định cụ thể rõ ràng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng thành viên trong nhà trường.

- Xây dựng môi trường giáo dục đảm bảo tính khoa học, sư phạm, thẩm mỹ về hình thức, văn minh lịch sự trong quan hệ ứng xử.

- Sử dụng có hiệu quả hệ thống thông tin hiện đại trên mạng Internet và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chánh tổ chức nhân sự, tài chính, thư viện một cách có hiệu quả.

- Làm tốt công tác vận động tuyên truyền giải thích trong cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, trong nhân dân, nhằm ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực, các trường hợp khiếu nại, tố cáo trong nhà trường.

**b. Chỉ tiêu:**

- 02/03 cán bộ quản lý đạt Chiến sĩ thi đua cơ sở.

- Công tác giáo dục của nhà trường được xếp loại tốt.

- 13/13 mặt thi đua của nhà trường xếp loại A1.

- Không có trường hợp khiếu tố, khiếu nại trong CB-GV-NV, học sinh, cha mẹ học sinh.

**c. Biện pháp:**

- Nghiêm túc thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về chống tham nhũng, lãng phí trong sinh hoạt. Sử dụng hợp lý nguồn kinh phí do Nhà nước cấp và kinh phí ngoài ngân sách.

- Duy trì nề nếp sinh hoạt giao ban trong Ban Giám hiệu hàng tuần, trong Hội đồng trường hàng tháng, thường xuyên cải tiến nội dung hình thức sinh hoạt, tạo cơ hội cán bộ quản lý và cốt cán chuyên môn trong nhà trường làm quen với công tác nghiên cứu khoa học, công tác quản lý giáo dục.

- Thực hiện tốt việc sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hàng tuần, hàng tháng từng học kỳ. Điều chỉnh và có giải pháp kịp thời khi có sai sót hoặc vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Huy động các lực lượng chính trị trong và ngoài nhà trường tham gia xây dựng trường, đặc biệt đẩy mạnh hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

 \* **Thực hiện tốt Quy chế dân chủ trường học:**

- Ban Giám hiệu nhà trường tổ chức thực hiện nghiêm túc Quyết định 04/2000/QĐ-BGDĐT ngày 01/3/2000 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong trường học theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”:

- Xây dựng Quy chế dân chủ trong trường học, thông qua tại Hội nghị Cán bộ, viên chức và người lao động đầu năm.

- Hàng năm, Ban Giám hiệu đều báo cáo công tác thực hiện Quy chế dân chủ tại Hội nghị Cán bộ, viên chức và người lao động đầu năm.

- Ban Giám hiệu nhà trường luôn lắng nghe và tiếp thu ý kiến của cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường và có biện pháp giải quyết đúng theo tiến độ và đúng qui định; thực hiện đúng qui định các chế độ hội họp; thực hiện công khai tài chính theo qui định của nhà nước; thực hiện công khai các chế độ, chính sách và việc đánh giá đối với nhà giáo, học sinh...

- Ban Giám hiệu luôn chấp hành, gương mẫu trong việc đấu tranh chống những biểu hiện sai trái, sai nguyên tắc, không dân chủ...; luôn phát huy vai trò làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên; tạo môi trường làm việc nhẹ nhàng, trong sáng, lành mạnh.

Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Giám hiệu nhà trường thực hiện quy chế dân chủ cơ quan trong hoạt động quản lí, điều hành đơn vị thực hiện như sau:

- Với vai trò của thủ trưởng đơn vị, Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ các hoạt động của trường, cụ thể hóa các quy chế, quy định và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy chế dân chủ trong trường.

- Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng trong nhà trường về công tác thực hiện quy chế dân chủ, các cuộc vận động và các phong trào của cấp trên, phân công trách nhiệm rõ cho từng thành viên trong ban chỉ đạo của nhà trường.

- Đầu năm học, chi bộ lãnh đạo nhà trường thực hiện công khai Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐTvề ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân:

 + Công khai cam kết chất lượng giáo dục: về chất lượng cơ sở giáo dục về con người về học sinh.

 + Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục: phòng, lớp, cơ sở vật chất.

 + Công khai thu, chi tài chính: Thoả thuận thu chi đầu năm với phụ huynh, công khai thu hàng tháng, công khai lương, tăng thu nhập, khen thưởng, thi đua.

- Phát huy hiệu quả của Ban thanh tra nhân dân, trong năm học Ban thanh tra nhân dân đã phối hợp với Ban Giám hiệu nhà trường kiểm tra khảo sát về công tác bán trú, công tác chuyên môn, công tác thu chi tài chính của nhà trường.

- Thực hiện việc lấy ý kiến đóng góp xây dựng của các cá nhân và các tổ chức, đoàn thể trong trường về các vấn đề: kế hoạch phát triển quy mô mạng lưới trường, lớp, công tác tuyển sinh, giảng dạy, sáng kiến kinh nghiệm, quy trình quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh; kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất, việc xây dựng nội quy, quy chế nội bộ trong trường...

- Tích cực kiểm tra, giám sát giải quyết kịp thời các tình huống xảy ra về chuyên môn. Chi bộ tạo điều kiện Ban thanh tra nhân dân phát huy tốt vai trò hoạt động, tham gia vào nhiều hoạt động quản lý chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất tài chính; giải quyết những vướng mắc về tinh thần, vật chất, chế độ chính sách đối với CB - GV - NV.

- Chi bộ lãnh đạo công đoàn và đoàn thành niên về vật chất, tinh thần để cùng tập thể phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học.

- Thường xuyên chỉ đạo bổ sung, sửa đổi quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với công tác tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ được thảo luận rộng rãi trong CB - GV - NV được sự đồng tình của Ban Chấp hành Công đoàn.

\* **Công tác Kiểm định chất lượng giáo dục:**

- Nhà trường từng bước xây dựng kế hoạch tự đánh giá chất lượng giáo dục nhằm mục đích cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục và giải trình với các cơ quan chức năng, xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục của nhà trường để cơ quan chức năng đánh giá và công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục. Đẩy mạnh công tác tự đánh giá của các bộ phận, đoàn thể, các nhân củng cố các minh chứng sử dụng cho cả việc kiểm tra, công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia và công tác thanh tra đơn vị. Triển khai, phổ biến quy trình tự đánh giá và yêu cầu các bộ phận, đoàn thể, cá nhân phối hợp cùng thực hiện. Các hoạt động đánh giá chất lượng giáo dục được triển khai trong hội đồng sư phạm và tiến hành tự đánh giá thực hiện đúng Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

 **6.3.** **Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lí, thực hiện hồ sơ sổ sách, thống kê số liệu, báo cáo,…**

**a. Yêu cầu:**

Đẩy mạnh việc ứng dụng thành tựu công nghệ thông tin trong dạy học và đổi mới phương pháp dạy học. Đẩy mạnh công tác nâng cấp và cải thiện cơ sở hạ tầng phục vụ công tác dạy học Tin học ở nhà trường, tạo điều kiện cho học sinh tiếp cận nội dung chương trình Tin học theo kịp sự phát triển về Công nghệ thông tin.

**b. Chỉ tiêu:**

- 100% CB-GV ứng dụng thành tựu công nghệ thông tin trong dạy học và đổi mới phương pháp dạy học.

- 100% học sinh được tiếp cận nội dung chương trình Tin học theo kịp sự phát triển về Công nghệ thông tin.

**c. Biện pháp:**

- Tiếp tục tổ chức các chuyên đề về ứng dụng CNTT trong dạy và học; Tuyên truyền, vận động giáo viên tham gia hội thi giáo viên sáng tạo trên nền tảng ứng dụng CNTT do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, tiếp tục phát triển hệ thống cổng thông tin điện tử để việc quản lí học sinh được chặt chẽ, các trường cập nhật danh sách học sinh theo lớp trên hệ thống thông tin quản lí giáo dục (<https://c1.hcm.edu.vn>) của Sở GD&ĐT vào đầu năm học.

 **7.** **Tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh về các lĩnh vực giáo dục: Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ gắn với các hoạt động ngoại khóa. Tiếp tục đưa giáo dục văn hóa truyền thống vào nhà trường.**

**7.1. Hoạt động ngoại khóa**

**a. Yêu cầu:**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo yêu cầu kế hoạch năm học của nhà trường.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đạt hiệu quả, xây dựng môi trường học thân thiện, học sinh tích cực.

- Tổ chức cho học sinh tham gia ngoại khóa, giúp các em rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng thực hành, rèn phẩm chất tự tin, sáng tạo, bồi dưỡng lòng tự hào, tình yêu quê hương đất nước. Tổ chức cho học sinh đi thăm các địa chỉ đỏ; di tích lịch sử qua đó để giáo dục truyền thống dân tộc. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống.

**b. Chỉ tiêu:**

- Tổ chức tham quan ngoại khóa 2 lần/1 năm.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa tại trường đạt hiệu quả với nội dung phong phú, hình thức phù hợp với tâm lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tổ chức giảng dạy kỹ năng sống cho các lớp bán trú 1 tiết/tuần.

**c. Biện pháp:**

- Ban Giám hiệu xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Bồi dưỡng phương pháp, nội dung tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho đội ngũ giáo viên chủ nhiệm lớp.

- Kết hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS, vận động CMHS cùng phối hợp tham gia, khi tổ chức chú ý nội dung giáo dục phù hợp.

- Ban đại diện Cha mẹ học sinh kết hợp với công ty kỹ năng sống tổ chức các tiết dạy kỹ năng sống cho học sinh lớp bán trú.

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn tích hợp giáo dục kỹ năng sống trong những tiết học phù hợp.

**7.2. Công tác giáo dục thể chất và thẩm mỹ**

**a. Yêu cầu:**

- Đảm bảo thực hiện dạy đủ, dạy có chất lượng các môn năng khiếu: Thể dục, Hát nhạc, Mỹ thuật, Kỹ thuật.

- Thường xuyên tuyên truyền giáo dục học sinh ý thức giữ gìn vệ sinh chung trong và ngoài nhà trường. Thực hiện nghiêm túc phong trào ***“Cổng trường em sạch, đẹp, an toàn”;*** trang trí trường lớp đúng quy định của bậc học.

- Tham dự đầy đủ hội khỏe Phù Đổng và các hội thao do Trung tâm TDTT quận Gò Vấp và Sở VH,TT&DL TPHCM tổ chức. Tập thể dục đầu giờ và múa hát sân trường, qua đó hình thành nề nếp học sinh. Xây dựng môi trường sư phạm, lành mạnh, có tác dụng giáo dục cao.

- Giáo dục CB-GV-NV và học sinh ý thức giữ gìn, chăm sóc sức khỏe. Tham gia tích cực hội thi về giáo dục môi trường, giáo dục học sinh ý thức giữ gìn vệ sinh công cộng, góp phần bảo vệ môi trường học đường và môi trường xung quanh, tích cực thực hiện nếp sống văn minh.

**b. Chỉ tiêu:**

- Thực hiện các chỉ tiêu xây dựng trường học an toàn, đảm bảo an toàn cho học sinh. Đạt giải cao trong các hội thi văn nghệ, vẽ tranh, đạt huy chương vàng, bạc, đồng trong các hội thi đấu thể dục thể thao cấp quận, cấp Thành phố.

- Khám sức khỏe và lập sổ theo dõi sức khỏe cho 100% CB-GV-NV và học sinh. Trường được xếp loại tiên tiến về phong trào thể dục thể thao.

**c. Biện pháp:**

- Bộ phận chuyên môn quản lý và chỉ đạo chặt chẽ việc giảng dạy các môn năng khiếu. Thành lập các đội năng khiếu học sinh ở tất cả các bộ môn, và hoạt động thường xuyên, chuẩn bị lực lượng tham dự tốt Hội khỏe Phù Đổng và các hội thao do các ban ngành quận, Sở Thể dục thể thao tổ chức.

- Đầu tư trang thiết bị ĐDDH để các em có điều kiện luyện tập thực hành. Thường xuyên tổ chức cho học sinh tập thể dục đầu giờ, giữa giờ và múa hát sân trường, tổ chức nhiều trò chơi vận động để các em học sinh tham gia. Tạo điều kiện về thời gian cho các hoạt động văn thể mỹ.

- Chỉ đạo lồng ghép nội dung giáo dục thể chất và thẩm mỹ vào các bộ môn văn hóa. Thường xuyên tổ chức các hội thi, hội thao trong nhà trường theo chủ điểm, có sổ theo dõi sức khỏe học sinh.

- Phối hợp với các đoàn thể trong nhà trường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể cho học sinh.

**7.3. Công tác tổ chức Ngày hội “Viết đúng** - **Viết đẹp” cấp trường**

**a. Yêu cầu**

- Giáo dục mục đích ý nghĩa của việc “Rèn chữ giữ vở” bằng nhiều hình thức phong phú, tác động đến cán bộ, giáo viên và học sinh có ý thức thường xuyên rèn chữ viết đẹp và xác định phương châm “Nét chữ, nết người”, viết chính xác, rõ ràng, đẹp chính là thể hiện tính nghiêm túc. Các quy định về tư thế ngồi viết, cách viết, cầm bút, trình bày vở… Giáo viên phải thường xuyên nhắc nhở trong từng tiết học, buổi học.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện “Viết đúng - Viết đẹp” tùy tình hình cụ thể ngay từ đầu năm học đến cuối năm.

**b. Chỉ tiêu**

- 100% giáo viên tổ chức rèn chữ cho học sinh thông qua từng tiết dạy trên lớp, giáo dục học sinh ý thức “Viết đúng - Viết đẹp”.

- 100% giáo viên chữ viết chân phương mẫu mực trên giáo án, vở học sinh và trên bảng lớp.

**c. Biện pháp:**

- Triển khai kế hoạch “Viết đúng- Viết đẹp” rộng rãi trong hội đồng sư phạm và toàn thể học sinh. Tổ chức thảo luận trong hội đồng sư phạm và trong học sinh về biện pháp rèn chữ giữ vở.

- Nhà trường tổ chức cho học sinh tham gia Ngày hội “ Viết đúng- Viết đẹp” cấp trường, thành lập Ban Giám khảo chấm “ Viết đúng - Viết đẹp” cấp trường.

- Triển lãm bài viết tốt của học sinh ở bảng tin Đội để học sinh toàn trường học tập. Trong lớp giáo viên thường xuyên tuyên dương học sinh viết chữ đẹp và học sinh viết chữ có tiến bộ để động viên, khích lệ.

- Phối hợp chặt chẽ với CMHS trong việc theo dõi, nhắc nhở các em giữ vở sạch, rèn viết đúng, viết đẹp.

- Thường xuyên kiểm tra theo dõi, nhắc nhở, uốn nắn, kiểm tra việc rèn chữ giữ vở của học sinh ở tất cả các môn chứ không chỉ tập trung vào môn Tập viết và chính tả. Chú ý rèn tư thế ngồi viết, cách cầm bút, cách đặt vở cho học sinh theo đúng quy định. Hàng ngày thực hiện tốt việc chấm bài, nhận xét. Xếp loại vở sạch chữ đẹp và thông báo về gia đình học sinh. Rèn cho học sinh nắm vững các kiểu chữ, cỡ chữ, các nét cấu tạo, cách viết của các con chữ trong chương trình, chiều cao, độ rộng của con chữ, khoảng cách giữa chữ với chữ.

**8. Công tác phụ đạo học sinh chậm tiến bộ, bồi dưỡng học sinh năng khiếu**

**8.1. Công tác phụ đạo học sinh chậm tiến bộ:**

**a. Yêu cầu:**

Đẩy mạnh và làm tốt việc phụ đạo học sinh chậm tiến bộ, xem đây là một trong các biện pháp chủ yếu nhằm nâng cao chất lượng học tập của học sinh, điều chỉnh hoạt động dạy của giáo viên, làm giảm tỉ lệ lưu ban, bỏ học và nâng cao hiệu suất đào tạo.

**b. Chỉ tiêu:**

100% học sinh chậm tiến bộ được phụ đạo theo kế hoạch.

**c. Biện pháp:**

- Mỗi giáo viên, mỗi khối phải có kế hoạch phụ đạo học sinh chậm tiến bộ phù hợp với tình hình riêng của từng lớp; chú trọng đúng mức, theo dõi chặt chẽ tình hình học tập của học sinh. Đặc biệt là sự quan tâm, chăm sóc, gần gũi trẻ, tạo điều kiện giúp trẻ tự tin, không mặc cảm để trẻ phấn đấu vươn lên, vượt hạn chế của mình.

- Căn cứ vào quá trình học tập của học sinh từ đầu năm học cho đến cuối tháng 9/2019, với ý kiến nhận xét và đề xuất của giáo viên chủ nhiệm, của khối trưởng về cụ thể số học sinh cần phải phụ đạo.

- Có động tác trao đổi, bàn bạc và thống nhất ý kiến đề xuất giữa nhà trường và cha mẹ học sinh trong phiên họp công khai, được sự đồng tình của cha mẹ học sinh về mục đích, yêu cầu, thời gian tổ chức phụ đạo học sinh yếu.

- Lập kế hoạch phụ đạo cụ thể, phù hợp với đối tượng học sinh. Tổ chức phụ đạo học sinh theo môn học (theo nhóm yếu Toán, Tiếng Việt riêng). Học sinh yếu môn nào thì phụ đạo môn đó. Không thu học phí, không tăng giờ học, không làm học sinh hoang mang, không để học sinh mặc cảm. Có thái độ công bằng, tôn trọng và hết lòng vì học sinh.

- Chương trình phụ đạo nhẹ nhàng, vừa sức, ôn lại kiến thức cũ từng bước mở rộng và nâng cao. Chủ yếu củng cố và khắc sâu những kiến thức cơ bản đã học ở buổi sáng qua các bài tập tương tự, đơn giản. Tạo điều kiện nhiều nhất để học sinh tự học, tự giải quyết vấn đề, nắm lại kiến thức.

- Phụ đạo học sinh chậm tiến theo kế hoạch, GVCN phụ đạo các em vào mỗi buổi chiều tập trung ở 2 môn Toán Và Tiếng Việt.

- Kết hợp với phụ huynh học sinh để việc phụ đạo đạt kết quả tốt nhất.

**8.2. Công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu:**

**a. Yêu cầu:**

Đẩy mạnh và thực hiện tốt công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi Toán, Tiếng Việt, các môn năng khiếu nhằm nâng cao chất lượng học tập của học sinh.

**b. Chỉ tiêu:**

100% học sinh năng khiếu được bồi dưỡng theo kế hoạch.

**c. Biện pháp:**

- Lập kế hoạch, tổ chức bồi dưỡng học sinh năng khiếu ngay từ đầu năm, triển khai và chọn lựa giáo viên bồi dưỡng học sinh có năng khiếu về các lĩnh vực Toán, Tiếng Việt, Tự nhiên và Xã hội, Âm nhạc, Mỹ thuật, Anh văn, ... nhằm nâng cao kiến thức và phát huy năng lực tự học, tự phát hiện kiến thức và giải quyết được các bài tập khó nhanh, chính xác và có hệ thống chặt chẽ. Công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu được thực hiện theo kế hoạch, thời gian, nội dung và biện pháp thực hiện hợp lý.

- Khuyến khích các lớp hướng dẫn học sinh tham gia các hội thi: Toán, Tiếng Anh trên Internet, ... Mỗi tổ khối chuyên môn đều có kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi cụ thể và phù hợp với thực tế của khối lớp.

- GVCN tiến hành bồi dưỡng học sinh giỏi của lớp (môn Tiếng Việt và Toán) ở mỗi buổi chiều. HS làm quen các bài tập từ cơ bản đến nâng cao, giải quyết từng chủ điểm của các vấn đề cần nắm, các công thức, ghi nhớ trong SGK, không có trong SGK. Tập trung rèn học sinh luyện viết các câu văn có hình ảnh, lồng cảm xúc thành đoạn văn ngắn từ 4 đến 5 câu ở lớp 2 và lớp 3. Luyện tập xây dựng mở bài, kết bài sáng tạo, nêu được nét riêng và suy nghĩ của bản thân ở lớp 4, lớp 5.

**9. Công tác tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường; giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường, cấp quận**

**a. Yêu cầu:**

Đẩy mạnh và thực hiện tốt công tác tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường; giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường, cấp quận.

**b. Chỉ tiêu:**

100% giáo viên nắm vững điều lệ và điều kiện dự thi, quy trình thi theo Thông tư 21/2010/TT-BGDĐT Điều lệ "Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp học phổ thông và giáo dục thường xuyên" của Bộ GD&ĐT.”; Hội thi Giáo viên Chủ nhiệm giỏi theo tinh thần Thông tư số 43/2012/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 11 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo “Ban hành Điều lệ Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên” của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**c. Biện pháp:**

- Tiếp tục lập kế hoạch tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi, chủ nhiệm giỏi cấp trường đảm bảo khoa học, hiệu quả, thiết thực. Đánh giá khách quan, trung thực, công bằng, khuyến khích, động viên giáo viên học hỏi, trao đổi, chia sẻ, truyền đạt, phổ biến kinh nghiệm hay trong công tác giảng dạy.

- Xem phong trào thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi là một trong những hoạt động nhằm bồi dưỡng, nâng cao tay nghề giáo viên; phát huy việc vận dụng sáng tạo các phương pháp dạy học tích cực để nâng cao hiệu quả tiết dạy trên lớp.

- Lập kế hoạch, phổ biến trong Hội đồng sư phạm điều lệ và điều kiện dự thi, quy trình thi theo Thông tư 21/2010/TT-BGDĐT Điều lệ "Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp học phổ thông và giáo dục thường xuyên" của Bộ GD&ĐT.”; Hội thi Giáo viên Chủ nhiệm giỏi theo tinh thần Thông tư số 43/2012/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 11 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo “Ban hành Điều lệ Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên” của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Triển khai và tổ chức cho giáo viên đăng ký trong tháng 09/2019. Tổ chức thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường từ tháng 10/2019 đến 15/11/2019. Công bố kết quả, trao giải: 20/11/2019.

- Căn cứ vào kết quả thi cấp trường, cấp quận đề cử giáo viên thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp quận, giáo viên dạy giỏi cấp thành phố.

**10. Công tác đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên**

**a. Yêu cầu:**

Thực hiện tốt thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 về ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

**b. Chỉ tiêu:**

100% giáo viên nắm vững quy định theo Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 về ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

**c. Biện pháp:**

- Đảm bảo chính xác, khách quan, công khai, công bằng, dân chủ. Phải dựa vào các kết quả đạt được thông qua các minh chứng phù hợp với các lĩnh vực, yêu cầu, tiêu chí của Chuẩn. Xác định được mặt mạnh, mặt yếu về năng lực nghề nghiệp, hiệu quả làm việc trong điều kiện cụ thể của nhà trường để giúp giáo viên phát triển khả năng giáo dục và dạy học. Xây dựng môi trường thân thiện, dân chủ và thật sự tôn trọng lẫn nhau trong quá trình đánh giá. Không tạo nên sự căng thẳng cũng như không gây áp lực cho cả phía quản lý và giáo viên.

- Bộ phận chuyên môn lên kế hoạch kiểm tra giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp cụ thể hàng tháng. Ban Giám hiệu, tổ khối trưởng sắp xếp dự giờ (Mỗi giáo viên từ 2 - 3 tiết).

- Các bước đánh giá, xếp loại giáo viên được thực hiện theo Quy định về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông (Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018). Cụ thể như sau:

Bước 1. Giáo viên tự đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên;

Bước 2. Nhà trường tổ chức lấy ý kiến của đồng nghiệp trong tổ chuyên môn đối với giáo viên được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên;

Bước 3. Hiệu trưởng thực hiện đánh giá và thông báo kết quả đánh giá giáo viên trên cơ sở kết quả tự đánh giá của giáo viên, ý kiến của đồng nghiệp và thực tiễn thực hiện nhiệm vụ của giáo viên thông qua minh chứng xác thực, phù hợp.

**11. Công tác đánh giá Chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng**

**a. Yêu cầu:**

Thực hiện theo đúng Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐTngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

**b. Chỉ tiêu:**

100% CBQL nắm vững quy định theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐTngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

**c. Biện pháp:**

- Thực hiện đúng các bước đánh giá vào cuối năm học. Đối chiếu với chuẩn, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng tự đánh giá và ghi điểm đạt được ở từng tiêu chí kèm các minh chứng liên quan đến các tiêu chí đã được quy định, tự đánh giá về những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và nêu hướng phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu. Cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường tham gia góp ý, trong đó Đại diện cấp ủy Đảng hoặc Ban chấp hành Công đoàn nhà trường làm công tác tổ chức buổi đánh giá và gửi kết quả về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Đảm bảo đánh giá chính xác, khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, giúp Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng thấy được những mặt còn tồn tại, hạn chế trong các lĩnh vực để có kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng cho bản thân, phát huy năng lực quản lý, chỉ đạo.

- Giúp cơ quan quản lý cấp trên biết được thực trạng về năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu đơn vị, giúp cơ quan quản lý thực hiện công tác quy hoạch, luôn chuyển cán bộ quản lý, lãnh đạo trong những năm học tiếp theo.

**12. Công tác quản lý dạy thêm, học thêm**

**a. Yêu cầu:**

Thực hiện nghiêm túc việc cấm dạy thêm, học thêm theo thông t­ư số 17/2012/TT-BGĐT của Bộ GD&ĐT ban hành ngày 16/5/2012, quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2014 của UBND TP Hồ Chí Minh quy định về việc quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố.

**b. Chỉ tiêu:**

100% CBQL; GV thực hiện đúng quy định.

**c. Biện pháp:**

- Đ­ược sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng GD&ĐT quận Gò Vấp, ngay từ đầu năm học, tr­ường nghiêm túc thực hiện việc cấm dạy thêm, học thêm theo thông t­ư số 17/2012/TT-BGĐT của Bộ GD&ĐT ban hành ngày 16/5/2012, quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2014 của UBND TP Hồ Chí Minh quy định về việc quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố. Nhà trường đã tiến hành:

- Tổ chức họp để phổ biến tới toàn thể cán bộ giáo viên những quy định về dạy thêm, học thêm theo thông t­ư 17/2012/TT-BGĐT của Bộ GD&ĐT ban hành ngày 16/5/2012, Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2014 của UBND TP Hồ Chí Minh và thông qua văn bản tới toàn thể Hội đồng Sư­ phạm nhà trư­ờng.

- Tiến hành cho giáo viên tự nguyện ký cam kết không dạy thêm, học thêm trái quy định. Ban Giám hiệu, tổ khối trưởng tăng cường kiểm tra. Tổ chức kiểm tra khảo sát học sinh về vấn đề dạy thêm, học thêm.

- Triển khai tinh thần và nội dung các văn bản đến phụ huynh để phụ huynh được biết và phối hợp với giáo viên tránh ép học sinh học quá sức.

- Thường xuyên liên hệ với địa phương (công an, Ủy ban nhân dân phường) để nắm bắt phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp dạy thêm, học thêm theo quy định.

- Trên cơ sở đó, nếu có giáo viên vi phạm, nhà tr­ường sẽ xử lý kỷ luật đối với cán bộ, giáo viên đó. Cán bộ, giáo viên vi phạm sẽ phải chịu trách nhiệm và chịu hình thức kỉ luật.

**13. Công tác kiểm tra nội bộ**

 **a. Yêu cầu:**

- Tổ chức đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên, nhân theo các chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đối với giáo viên: Căn cứ Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT ngày 04/12/2013 của BGD&ĐT về việc hướng dẫn thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục:

+ Nguyên tắc kiểm tra: kiểm tra đánh giá khách quan, trung thực, công bằng, nhằm xây dựng kỷ cương tạo cơ sở bồi dưỡng và tôn trọng phát huy mặt mạnh của từng giáo viên trong hội đồng sư phạm, bố trí hợp lý và có xem xét hoàn cảnh giáo viên.

+ Nội dung kiểm tra: kiểm tra trình độ nghiệp vụ, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, kiểm tra công tác chủ nhiệm lớp và các hoạt động khác, kiểm tra kết quả giảng dạy và giáo dục.

- Đối với nhân viên: Căn cứ quyết định số 11/1998/TCCP-CCVC ngày 05/12/1998 của Ban tổ chức cán bộ chính phủ (nay là Bộ Nội vụ) để đánh giá.

**b. Chỉ tiêu:**

- Kiểm tra: 45 giáo viên; tỉ lệ: 100%.

- Kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn: 100% giáo viên.

- Kiểm tra hoạt động của các bộ phận, tổ công tác: 100%.

- Thực hiện đúng quy trình và có đầy đủ hồ sơ lưu theo quy định theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

**c. Biện pháp:**

- Tổ chức cho CB-GV-NV học tập lại các văn bản và công tác kiểm tra của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Thông báo kế hoạch kiểm tra ngay từ đầu năm, phân công cho từng thành viên trong Ban kiểm tra, hàng tháng tổ chức tổng hợp kết quả và rút kinh nghiệm.

- Đưa việc kiểm tra vào thi đua, đánh giá công bằng khách quan theo đúng quy chế. Thông báo cho CB-GV-NV biết những chuyên đề sẽ kiểm tra trong năm, kế hoạch kiểm tra trong từng tháng.

- Tạo điều kiện về nhân sự, thời gian và kinh phí cho các bộ phận hoạt động.

**14. Công tác thi đua**

 **a. Yêu cầu:**

Kết hợp đánh giá thi đua với việc đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, đánh giá chuẩn Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng.

**b. Chỉ tiêu:**

100% CB-GV-NV nắm vững, hiểu rõ và được công khai quy chế thi đua và kết quả thi đua của nhà trường.

**c. Biện pháp:**

- Theo dõi, hỗ trợ các cá nhân, tổ khối thường xuyên để thúc đẩy hoạt động thi đua dạy tốt - học tốt. Chỉ đạo các bộ phận, đoàn thể căn cứ vào hiệu quả công việc để đánh giá, điều chỉnh và thúc đẩy các hoạt động tại trường thông qua công tác thi đua.

- Thống nhất chỉ tiêu thi đua tập thể, cá nhân đầu năm học.

- Các tổ khối, bộ phận đề ra kế hoạch cụ thể để thực hiện theo đăng kí, xét thi đua 2 lần/ năm.

- Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường xét, đề nghị danh hiệu thi đua.

**15. Cơ sở vật chất**

 **a. Yêu cầu:**

- Đảm bảo các yêu cầu theo mức chất lượng tối thiểu do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định và từng bước phấn đấu theo chuẩn Quốc gia, tiên tiến, hội nhập.

 **b. Chỉ tiêu:**

100% CB-GV-NV thục hiện giao nhận tài sản, cơ sở vật chất hàng năm, có kiểm kê theo quy định.

**c. Biện pháp:**

- Các bộ phận trong nhà trường thường xuyên quan tâm sắp xếp nơi làm việc, lớp học gọn gàng, ngăn nắp, trang trí trường lớp đúng quy định. Đảm bảo hệ thống nước lọc, nhà vệ sinh xanh - sạch và văn minh phục vụ học sinh.

- Sử dụng nguồn ngân sách nhà nước chi thường xuyên để tăng cường, bổ sung cơ sở vật chất đáp ứng với giáo dục hiện đại. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục để hiện đại hóa cơ sở vật chất phục vụ cho dạy và học.

- Các bộ phận, tổ khối, cá nhân giao nhận tài sản, cơ sở vật chất hàng năm, có kiểm kê theo quy định.

**16. Công tác xã hội hóa giáo dục**

**a. Yêu cầu:**

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 4-11-2013 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” , nhà trường đã xác định rõ các quan điểm, mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo trong thời gian tới; các giải pháp nâng cao hiệu quả đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo; định hướng các mục tiêu, đối tượng cần ưu tiên đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước và đổi mới chính sách, cơ chế tài chính để huy động sự tham gia đóng góp của xã hội vào phát triển giáo dục và đào tạo, góp phần hoàn thành mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, từng bước hoàn thành các tiêu chí “**trường học thân thiện- học sinh tích cực**” đúng nghĩa và đã giúp học sinh **“Mỗi ngày đến trường náo nức một ngày vui”,**nhờ đó đã thu hút được sự chú ý của nhiều người và được nhiều người ủng hộ.

**b. Chỉ tiêu:**

100% CB-GV-NV nắm vững văn bản theo Quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Chỉ thị số 14/2013/CT-UBND ngày 20/8/2013 của UBND Thành phố về quản lý các nguồn tài trợ cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

**c. Biện pháp:**

Làm tốt công tác tuyên truyền, tạo uy tín với PHHS, với nhân dân bằng việc nâng cao chất lượng giáo dục, sử dụng có hiệu quả nguồn huy động, trân trọng sự đóng góp của PHHS và nhân dân, quan tâm chăm lo đến mọi đối tượng học sinh, đồng thời phải chăm lo đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tốt, tạo được môi trường học tập thuận lợi cho học sinh.

Tiếp nhận, quản lý và sử dụng theo Quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Chỉ thị số 14/2013/CT-UBND ngày 20/8/2013 của UBND Thành phố về quản lý các nguồn tài trợ cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

**Huy động và quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn lực huy động từ sự đóng góp của cha mẹ học sinh (tài lực, nhân lực, vật lực,…),** huy động sự hảo tâm của các phụ huynh học sinh, đề ra kế hoạch thu và sử dụng, sau đó thống nhất trong hội nghị phụ huynh học sinh toàn trường. Xây dựng quy chế phối hợp giữa hội đồng giáo dục nhà trường với Ban Đại diện cha mẹ học sinh phù hợp với đặc điểm, hoạt động của nhà trường: tham gia giám sát các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, phối hợp tổ chức các ngày lễ hội, khen thưởng học sinh đạt thành tích cao, trợ cấp cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn,…

**17. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh trường học**

**a. Yêu cầu:**

Nhà trường phải đảm bảo an toàn, an ninh trường học tốt.

**b. Chỉ tiêu:**

Trường được công nhận là Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích năm học 2019-2020.

**c. Biện pháp:**

- Thường xuyên tiến hành tổng vệ sinh trường lớp, kiểm tra các trang thiết bị, cơ sở vật chất chuẩn bị cho việc khai giảng năm học mới.

- Tăng cường công tác kiểm tra hằng ngày trang thiết bị bên trong lớp học, phòng chức năng, sân tập và khu vực hành lang, cầu thang, khuôn viên nhà trường,… đảm bảo không xảy ra tình trạng trang thiết bị rơi, gãy gây nguy hiểm. Tiến hành cắt, tỉa cây xanh trong khuôn viên nhà trường để đề phòng cây ngã, đổ. Kiểm tra cột thu lôi phòng chống sét. Kiểm tra toàn bộ hệ thống điện trong nhà trường, tại các phòng học, phòng chức năng để đảm bảo tuyệt đối an toàn cho học sinh, giáo viên, nhân viên khi sử dụng.

- Thường xuyên kiểm tra công tác phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại đơn vị.

 - Chỉ đạo lực lượng bảo vệ, Đoàn thanh niên phối hợp chặt chẽ với lực lượng dân phòng, bảo vệ khu phố, công an khu vực bố trí tuần tra, kiểm soát, chốt trực trước và xung quanh khu vực cổng trường vào những giờ cao điểm, giờ tan học nhằm trấn áp các băng nhóm tội phạm lợi dụng lúc đông người cướp giật, lừa đảo hoặc gây mất trật tự vào các giờ cao điểm.

 - Tăng cường tổ chức tuyên truyền, vận động, nhắc nhở phụ huynh học sinh duy trì trong suốt năm học việc thực hiện an toàn giao thông và quy định bắt buộc việc đội mũ bảo hiểm đối với trẻ em từ 6 tuổi trở lên và đề nghị phụ huynh cùng ký cam kết với nhà trường thực hiện nghiêm túc quy định này *(nhà trường lưu giữ tất cả các bản ký cam kết của phụ huynh theo từng khối lớp)*.

- Phối hợp chặt chẽ với công an tại địa phương về đảm bảo an ninh trật tự trường học tại đơn vị.

 **18.** **Các hoạt động phối hợp thực hiện**

**18.1. Tổ chức công đoàn:**

**a. Yêu cầu:**

- Tăng cường công tác chính trị tư tưởng, đẩy mạnh công tác bồi dưỡng đội ngũ CB-GV-NV nhằm vừa nâng cao nhận thức chính trị tư tưởng đạo đức người thầy vừa tăng cường kĩ năng nghiệp vụ sư phạm, nghiệp vụ quản lý, đáp ứng được yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, đặc biệt là việc thực hiện tốt chương trình sách giáo khoa, việc dạy học 2 buổi/ngày ở nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động lớn: “***Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”***, cuộc vận động ***“Hai không”***, ***“Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”***, xây dựng trường học có đời sống văn hoá tốt. Đẩy mạnh hoạt động công đoàn trong việc tham gia công tác chuyên môn, quản lý, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp cho đoàn viên công đoàn.

- Xây dựng công đoàn nhà trường vững mạnh, tổ chức tốt Hội nghị CB, CC, VC đầu năm. Tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng, và giới thiệu công đoàn viên ưu tú để chi bộ phát triển đảng viên mới.

**b. Chỉ tiêu:**

- 100% Công đoàn viên thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách Pháp luật của nhà nước, quy định của ngành, nội quy của nhà trường.

- Công đoàn viên không có người sinh con thứ 3.

- Phát đoàn viên công đoàn mới: 100%.

- Phát triển đảng viên mới: 01.

- Hỗ trợ công tác chuyên môn: Tốt.

- Mức thu nhập của công đoàn viên: 4.500.000 đồng/người/tháng trở lên.

- Tổ chức Hội nghị CB, CC, VC đầu năm: Tốt. Công đoàn xếp loại: A1.

**c. Biện pháp:**

- Phối hợp với BGH nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền vận động, giáo dục tư tưởng chính trị trong CB-GV-NV học sinh và PHHS. Tham mưu hỗ trợ nhà trường trong công tác quản lý, chuyên môn.

- Động viên CB-GV tích cực tham gia học các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị. Tổ chức tốt các ngày lễ lớn trong năm.

- Quan tâm đến đời sống CB-GV-NV, tham mưu với BGH để cải thiện và đảm bảo quyền lợi cho công đoàn viên nhà trường.

- Cùng với chính quyền tổ chức, phát động phong trào thi đua yêu nước lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn trong năm.

- Cụ thể hoá phong trào thi đua hai tốt ***“Giỏi việc trường, đảm việc nhà”***, xây dựng gia đình hạnh phúc. Vận động công đoàn viên thực hiện tốt chính sách ***“Dân số-Kế hoạch hóa gia đình”*** xây dựng đơn vị có đời sống văn hoá tốt.

- Tăng cường hoạt động của Ban kiểm tra trong việc thực hiện Điều lệ Công đoàn. Đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt của công đoàn phát huy tính tích chực chủ động sáng tạo của công đoàn viên trong nhà trường.

**18.2. Tổ chức Đoàn** - **Đội TNTPHCM:**

**a. Yêu cầu:**

- Tập trung công tác giáo dục đội viên, nhi đồng, học sinh thi đua làm tốt 5 Điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng.

- Thực hiện chủ đề năm học do Hội đồng Đội Thành phố phát động. Nâng cao chất lượng hoạt động của chi đội, liên đội. Ổn định và nâng cao chất lượng phụ trách Đội, phụ trách Sao.

**b. Chỉ tiêu:**

- Ổn định nề nếp học sinh toàn trường, thành lập đội nòng cốt, đội Sao đỏ.

- Tổ chức tốt Đại hội Chi đội, Liên đội. Phát động chủ đề năm học 2019-2020. Tham gia tốt các hoạt động phong trào do Hội đồng Đội và nhà trường tổ chức.

- Kết nạp đội viên mới: 100% học sinh lớp 3.

- Chỉ tiêu đạt danh hiệu Cháu ngoan Bác Hồ: theo chỉ tiêu của Hội đồng Đội quận Gò Vấp.

- Xếp loại công tác Đoàn, Đội: Xuất sắc.

**c. Biện pháp:**

- Tập trung giáo dục học sinh thực hiện tốt 5 Điều Bác Hồ dạy. Xây dựng tiêu chí thực hiện tốt “5 Điều Bác Hồ dạy” thông qua nội dung công việc cụ thể gắn với nhiệm vụ của từng Chi đội, từng Sao Nhi đồng.

- Tổ chức ra mắt Sao Nhi đồng, nâng cao chất lượng sinh hoạt Sao Nhi đồng. Tổ chức sinh hoạt với nội dung vui tươi, hấp dẫn. Rèn luyện kỹ năng dã ngoại, kỹ năng thực hành xã hội, thực hiện chương trình “Dự bị đội viên” gắn với việc kết nạp đội từ Sao Nhi đồng.

- Giáo dục đội viên thiếu niên lòng tự hào dân tộc, truyền thống cách mạng cha ông, các hoạt động về nguồn, tìm hiểu truyền thống lịch sử đất nước.

- Thực hiện đúng quy trình bồi dưỡng kết nạp đội viên mới đảm bảo chất lượng, không chạy theo số lượng. Phát triển lực lượng phụ trách chi đội, bồi dưỡng kiến thức Đội cho GVCN lớp, tập huấn cho phụ trách sao. Phát huy vai trò tự quản của Ban Chỉ huy Chi đội, Ban Chỉ huy Liên đội.

- Hình thành các câu lạc bộ, đội, nhóm nhằm giúp cho hoạt động của Chi đội ngày càng sinh động hơn, có sức sống hơn, các em được trang bị nhiều kiến thức hơn. Phát huy vai trò của Tổng phụ trách Đội trong công tác tổ chức HĐGDNGLL và giáo dục đạo đức cho học sinh trong nhà trường.

- Ban Giám hiệu chỉ đạo các hoạt động, phối hợp chặt chẽ với các bộ phận để thực hiện tốt mục tiêu giáo dục toàn diện. Phối hợp với Ban đại diện CMHS trong công tác giáo dục học sinh.

**18.3. Ban đại diện CMHS:**

**a. Yêu cầu:**

- Phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác giáo dục học sinh. Cùng nhà trường thực hiện tốt chủ đề năm học và các cuộc vận động lớn.

- Tổ chức tốt Hội nghị CMHS đầu năm, Đại hội Đại biểu CMHS toàn trường. Vận động các bậc CMHS tham gia công tác xã hội hoá giáo dục, hỗ trợ về tinh thần, vật chất xây dựng nhà trường.

- Xây dựng và thắt chặt tình cảm giữa nhà trường và các bậc PHHS nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện theo kế hoạch năm học mà nhà trường đề ra. Bảo vệ danh dự và uy tín của nhà trường ở mọi lúc, mọi nơi.

**b. Chỉ tiêu:**

- Phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác giáo dục học sinh.

- Thực hiện chương trình theo kế hoạch Ban đại diện CMHS đã xây dựng.

- Vận động xã hội hóa giáo dục: Tiếp tục vận động trang bị CSVC tại các lớp phục vụ cho việc dạy và học, xây dựng môi trường thân thiện, xanh - sạch - đẹp.

**c. Biện pháp:**

- Ban Đại diện cha mẹ học sinh hoạt động theo điều lệ Ban Đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGD-ĐT có hiệu lực 07/01/2012, thực hiện tốt nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Đại diện cha mẹ học sinh trong việc phối kết hợp hoạt động với nhà trường trong công tác giáo dục học sinh.

- Thường trực Ban Đại diện cha mẹ học sinh xây dựng chương trình hành động trong năm học, tổ chức lấy ý kiến cha mẹ học sinh để tuyên truyền và phối hợp hành động. Tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động Ban Đại diện cha mẹ học sinh, công khai, minh bạch các khoản tự nguyện đóng góp của các bậc cha mẹ học sinh.

- Phản ánh kịp thời những kiến nghị thắc mắc của cha mẹ học sinh và học sinh về việc tổ chức hoạt động giáo dục, phương pháp giảng dạy của giáo viên tình hình học tập của học sinh ở lớp, ở nhà để Ban Giám hiệu nhà trường giải quyết.

- Phối hợp chặt chẽ với lực giáo dục trong và ngoài nhà trường, xây dựng cảnh quan sư phạm, cổng trường em sạch, đẹp, sân trường có cây xanh, bóng mát. Giữ vững truyền thống “Tôn sư trọng đạo”, truyền thống hoạt động vì sự nghiệp phát triển của thế hệ trẻ.

- Cùng với nhà trường thực hiện tốt chủ đề năm học. Phối hợp cùng với nhà trường xây dựng, giữ vững danh hiệu đã đạt được trong những năm học qua.

**18.4. Chi hội Khuyến học:**

**a. Yêu cầu:**

- Thành lập, phát triển hội viên, vận động các cá nhân và tổ chức trong và ngoài nhà trường cùng tham gia công tác xã hội hóa giáo dục.

- Phát hiện và khen thưởng kịp thời các giáo viên dạy giỏi, CB-GV-NV có thành tích cao trong các hoạt động của nhà trường.

- Hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, giúp các em học sinh nghèo có nguy cơ phải bỏ học được tiếp tục học tập.

- Hỗ trợ CB-GV-NV có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt, tạo điều kiện yên tâm công tác. Góp phần xây dựng một xã hội học tập, giữ vững kết quả phổ cập giáo dục đúng độ tuổi, nâng cao trình độ dân trí, thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện của nhà trường.

**b. Chỉ tiêu:**

- Khuyến học: giúp đỡ 100% những học sinh có hoàn cảnh khó khăn của nhà trường.

- Khuyến tài: khen thưởng 100% học sinh đạt thành tích cao trong các hoạt động giáo dục.

- Khuyến sư: khen thưởng 100% CB-GV-NV đạt thành tích trong công tác giáo dục.

**c. Biện pháp:**

- Làm tốt công tác giới thiệu, tuyên truyền về Chi hội Khuyến học nhà trường, thông qua các hoạt động của Chi hội Khuyến học giúp mọi người hiểu được học tập là quyền lợi và cũng là trách nhiệm của mỗi người, tích cực đóng góp xây dựng một xã hội học tập.

- Kêu gọi mọi hội viên tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động của Chi hội Khuyến học. Xây dựng quỹ Khuyến học trên tinh thần vận động tự nguyện việc tham gia của các tổ chức, cá nhân, nhằm mục đích khuyến học, khuyến tài, khuyến sư. Công khai, minh bạch về tài chính, sử dụng quỹ khuyến học đúng mục đích.

- Bàn bạc, phối hợp với Ban đại diện CMHS các lớp trong công tác khuyến học, khắc phục sự trùng lặp, phân tán, tiếp tục phát huy những điều tốt đang nhằm tạo môi trường học thân thiện thu hút học sinh tham gia các hoạt động.

- Tham gia các buổi giao lưu học hỏi kinh nghiệm của các Chi hội khuyến học trường bạn và Hội khuyến học Quận, kịp thời khen thưởng, tuyên dương những gương mặt điển hình làm tốt công tác khuyến học.

**18.5. Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác giáo dục để cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương tạo điều kiện và cùng phối hợp chăm lo, giáo dục học sinh:**

**a. Yêu cầu:**

Tham mưu đưa các nội dung hoạt động giáo dục vào Nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

**b. Chỉ tiêu:**

- Tỉ lệ bỏ học: 0%

- 100% học sinh được giáo dục đạo đức thường xuyên.

- Có chính sách học bổng khuyến khích học sinh có hoàn cảnh khó khăn học tập.

**c. Biện pháp:**

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn phường để làm tốt công tác tuyên truyền, vận động huy động học sinh đến trường, chống học sinh lưu ban bỏ học, giáo dục đạo đức học sinh. Có chính sách ưu tiên động viên và khuyến khích học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Đẩy mạnh công tác khuyến học trên địa bàn phường, khu phố, tổ dân phố để khuyến khích học sinh vươn lên trong học tập và rèn luyện.

**19. Chuẩn bị thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT đối với cấp tiểu học**

**19.1. Công tác tham mưu, chỉ đạo triển khai chương trình giáo dục phổ thông**

**a. Yêu cầu:**

Chủ động thực hiện tốt công tác tham mưu, đề xuất với Lãnh đạo về việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24/01/2019, trong đó tập trung vào những vấn đề sau:

**b. Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên nghiên cứu Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- 100% giáo viên tham gia tập huấn chương trình lớp 1 trong năm học.

**c. Biện pháp:**

- Tổ chức cho giáo viên nghiên cứu Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để chủ động tiếp cận chương trình, phục vụ tốt cho công tác triển khai tập huấn chương trình lớp 1 trong năm học.

- Thành lập Ban Chỉ đạo triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại trường, ban hành Kế hoạch, xây dựng kế hoạch ngân sách hàng năm, huy động các nguồn lực hợp pháp để hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo lộ trình quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018.

- Chủ động nghiên cứu, đề xuất các nội dung giáo dục lịch sử, địa lí địa phương bổ sung cho nội dung giáo dục bắt buộc theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Nghiên cứu, triển khai các hoạt động chuẩn bị cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 vào năm học 2020 - 2021;

**19.2. Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông**

***19.2.1. Rà soát, sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên tiểu học***

**a. Yêu cầu:**

Rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên dạy lớp 1 và giáo viên dạy các bộ môn đặc thù.

**b. Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên có tay nghề chuyên môn vững.

- 100% giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

**c. Biện pháp:**

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên dạy lớp 1 và giáo viên dạy các bộ môn đặc thù, để đề xuất kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

- Chọn lọc các giáo viên có tay nghề chuyên môn vững, đáp ứng các điều kiện để sẵn sàng tham gia tập huấn, xây dựng đội ngũ giáo viên nguồn phục vụ cho việc bồi dưỡng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

***19.2.2. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học***

**a. Yêu cầu:**

Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

**b. Chỉ tiêu:**

- Có đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo danh mục đồ dùng dạy học tối thiểu.

 - Đẩy mạnh đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung, tự làm thiết bị dạy học và đẩy mạnh việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

**c. Biện pháp:**

- Chuẩn bị sẵn sàng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo danh mục đồ dùng dạy học tối thiểu, chủ động lập kế hoạch sửa chữa, sắp xếp cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, thiết bị dạy học hiện có một cách hợp lý, nâng cao hiệu quả sử dụng; xây dựng kế hoạch đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung, tự làm thiết bị dạy học và đẩy mạnh việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày để tránh những bất cập khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Chủ động đề xuất những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hoá, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường,... của địa phương để tham mưu cấp có thẩm quyền thực hiện tổ chức biên soạn nội dung giáo dục địa phương theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**19.3. Tiếp tục thực hiện các giải pháp đổi mới trong các hoạt động dạy và học**

**a. Yêu cầu:**

Thực hiện đồng bộ các giải pháp đổi mới trong các hoạt động dạy và học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

**b. Chỉ tiêu:**

100% giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

**c. Biện pháp:**

a) Tăng cường tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học;

b) Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

c) Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học. Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập,…

**19.4. Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, đặc biệt đối với lớp 1**

**a. Yêu cầu:**

Thực hiện tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, đặc biệt đối với lớp 1.

**b. Chỉ tiêu:**

100% cán bộ, giáo viên tập huấn đầy đủ chương trình giáo dục phổ thông 2018.

**c. Biện pháp:**

- Chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 1.

- Hướng dẫn giáo viên cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

**19.5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học**

**a. Yêu cầu:**

Thực hiện đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học, về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018.

**b. Chỉ tiêu:**

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tuyên truyền đầy đủ đến PHHS qua các buổi họp, các buổi gặp gỡ, tiếp xúc.

**c. Biện pháp:**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới và phát triển giáo dục tới đội ngũ nhà giáo, tới cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội.

- Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

- Tăng cường viết và đưa tin, bài về các hoạt động của trường, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của tổ, trường để lan tỏa, khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên.

**IV. Hệ thống chỉ tiêu**

**KẾT QUẢ GIÁO DỤC** **HỌC SINH**

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐÁNH****GIÁ** | **NĂNG LỰC** |
| **KẾT QUẢ NĂM HỌC 2018-2019** | **CHỈ TIÊU NĂM HỌC 2019-2020** |
| **Tự phục vụ, tự quản** | **Hợp tác** | **Tự học và giải quyết vấn đề** | **Tự phục vụ, tự quản** | **Hợp tác** | **Tự học và giải quyết vấn đề** |
| SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL |
| **Tốt** | 1094 | 99,8% | 1093 | 99,7% | 1094 | 99,8% | 1125 | 100% | 1125 | 100% | 1123 | 99,8% |
| **Đạt** | 2 | 0,2% | 3 | 0,3% | 2 | 0,2% | 0 | 0% | 0 | 0% | 2 | 0,2% |
| **Cần** **cố gắng** | **0** | / | **0** | / | **0** | / | 0 | 0% | 0 | 0% | 0 | 0% |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **PHẨM CHẤT** |
| **KẾT QUẢ NĂM HỌC 2018-2019** | **CHỈ TIÊU NĂM HỌC 2019-2020** |
| **Chăm học, chăm làm** | **Tự tin, trách nhiệm** | **Trung thực,** **kỉ luật** | **Đoàn kết, yêu thương** | **Chăm học, chăm làm** | **Tự tin, trách nhiệm** | **Trung thực,** **kỉ luật** | **Đoàn kết, yêu thương** |
| SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL |
| **Tốt** | 1093 | 99,7% | 1092 | 99,6% | 1092 | 99,6% | 1094 | 99,8% | 1125 | 99,8% | 1125 | 99,8% | 1125 | 99,8% | 1125 | 99,8% |
| **Đạt** | 3 | 0,3% | 4 | 0,4% | 4 | 0.4% | 2 | 0,2% | 6 | 0,6% | 2 | 0,2% | 2 | 0,2% | 2 | 0,2% |
| **Cần** **cố gắng** | **0** | / | **0** | / | **0** | / | **0** | / | 0 | 0% | 0 | 0% | 0 | 0% | 0 | 0% |

**KẾT QUẢ HỌC TẬP NĂM HỌC 2018-2019**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lớp 1** | **Tổng số HS** | **Tổng số trên 5** | **Tỉ lệ %** | **Tổng số dưới 5**  | **Tỉ lệ %** |
| Tiếng Việt | 132 | 132 | 100 | 0 | 0 |
| Toán | 132 | 132 | 100 | 0 | 0 |
| **Lớp 2** | **Tổng số HS** | **Tổng số trên 5** | **%** | **Tổng số dưới 5**  | **%** |
| Tiếng Việt | 164 | 164 | 100 | 0 | 0 |
| Toán | 164 | 164 | 100 | 0 | 0 |
| **Lớp 3** | **Tổng số HS** | **Tổng số trên 5** | **%** | **Tổng số dưới 5**  | **%** |
| Tiếng Việt | 274 | 274 | 100 | 0 | 0 |
| Toán | 274 | 274 | 100 | 0 | 0 |
| **Lớp 4** | **Tổng số HS** | **Tổng số trên 5** | **%** | **Tổng số dưới 5**  | **%** |
| Tiếng Việt | 424 | 424 | 100 | 0 | 0 |
| Toán | 424 | 424 | 100 | 0 | 0 |
| Khoa học  | 424 | 424 | 100 | 0 | 0 |
| Lịch sử-Địa lý | 424 | 424 | 100 | 0 | 0 |
| **Lớp 5** | **Tổng số HS** | **Tổng số trên 5** | **%** | **Tổng số dưới 5**  | **%** |
| Tiếng Việt | 102 | 102 | 100 | 0 | 0 |
| Toán | 102 | 102 | 100 | 0 | 0 |
| Khoa học  | 102 | 102 | 100 | 0 | 0 |
| Lịch sử-Địa lý | 102 | 102 | 100 | 0 | 0 |

**CHỈ TIÊU HỌC TẬP NĂM HỌC 2019-2020**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lớp 1** | **Tổng số HS** | **Tổng số trên 5** | **Tỉ lệ %** | **Tổng số dưới 5**  | **Tỉ lệ %** |
| Tiếng Việt | 125 | 125 | 100 | 0 | 0 |
| Toán | 125 | 125 | 100 | 0 | 0 |
| **Lớp 2** | **Tổng số HS** | **Tổng số trên 5** | **%** | **Tổng số dưới 5**  | **%** |
| Tiếng Việt | 137 | 137 | 100 | 0 | 0 |
| Toán | 137 | 137 | 100 | 0 | 0 |
| **Lớp 3** | **Tổng số HS** | **Tổng số trên 5** | **%** | **Tổng số dưới 5**  | **%** |
| Tiếng Việt | 168 | 168 | 168 | 0 | 0 |
| Toán | 168 | 168 | 168 | 0 | 0 |
| **Lớp 4** | **Tổng số HS** | **Tổng số trên 5** | **%** | **Tổng số dưới 5**  | **%** |
| Tiếng Việt | 274 | 272 | 99,3 | 2 | 0,7 |
| Toán | 274 | 274 | 100 | 0 | 0 |
| Khoa học  | 274 | 274 | 100 | 0 | 0 |
| Lịch sử-Địa lý | 274 | 274 | 100 | 0 | 0 |
| **Lớp 5** | **Tổng số HS** | **Tổng số trên 5** | **%** | **Tổng số dưới 5**  | **%** |
| Tiếng Việt | 421 | 421 | 100 | 0 | 0 |
| Toán | 421 | 421 | 100 | 0 | 0 |
| Khoa học  | 421 | 421 | 100 | 0 | 0 |
| Lịch sử-Địa lý | 421 | 421 | 100 | 0 | 0 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **KẾT QUẢ NĂM HỌC 2018-2019** | **CHỈ TIÊU NĂM HỌC 2019-2020** |
| **SỐ LƯỢNG** | **TỈ LỆ** | **SỐ LƯỢNG** | **TỈ LỆ** |
| Huy động trẻ 6 tuổi vào học lớp 1 |  | 100% |  | 100% |
| Duy trì và đảm bảo chất lượng PCGD tiểu học đúng độ tuổi |  | 100% |  | 100% |
| Học sinh học 2 buổi/ngày | 1096/1096 | 100% | 1125/1125 | 100% |
| Học sinh hoàn thành chương trình lớp học | 1096/ 1096  | 100% | 1123/1125 | 99,8 % |
| Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học | 101/101 | 100% | 421/421 | 100% |
| Tỉ lệ học sinh nghỉ bỏ học | 0 | 0% | 0 | 0% |
| Giáo viên giỏi cấp trường: | 25/25 | 100% | 35/35 | 100% |
| Lao động tiên tiến | 71/72 | 98,6% | 69/71 | 97,2% |
| Chiến sĩ thi đua cơ sở | 02/71 | 2,8% | 2/69 | 2,9% |
| Chiến sĩ thi đua Thành phố | 01/2 | 50% | 01/2 | 50% |
| Tập thể Lao động | Xuất sắc cấp Thành phốCờ thi đua của UBND TPHCM | Xuất sắc cấp Thành phốCờ thi đua của UBND TPHCM |

- Kết quả các mặt thi đua năm học 2018-2019:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CM** | **TC** | **TTr** | **TV** | **TB** | **YT** | **BDGD** | **CĐ** | **Tài vụ** | **Đoàn** | **Đội** | **TT****QL** | **PC** | **XL chung** |
| A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 |

- Chỉ tiêu các mặt thi đua năm học 2019-2020:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CM** | **TC** | **TTr** | **TV** | **TB** | **YT** | **BDGD** | **CĐ** | **Tài vụ** | **Đoàn** | **Đội** | **TT****QL** | **PC** | **XL chung** |
| A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 | A1 |

**V. Lịch công tác tháng**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Phân công/****Biện pháp** |
| **Tháng 8/2019****Trọng tâm: Hướng dẫn nhiệm vụ năm học** |
|  | - **Chủ điểm tháng 8: “Chào mừng năm học mới”** |  |
| 1 | - Kỷ niệm 74 năm ngày Cách mạng Tháng Tám (19/8/1945-19/8/2019). | BGH-Công đoàn-TPT |
| 2 | - CB-GV-NV tập trung, trả phép hè 2018. | Toàn thể CB-GV |
| 3 | - Hoàn thành kế hoạch tuyển sinh năm học 2019-2020, báo cáo về HĐTS quận. | HĐTS trường |
| 4 | - Hoàn tất hồ sơ tổ chức kiểm tra lại, xét hoàn thành chương trình lớp học và công tác chuẩn bị khai giảng năm học 2019-2020 (Tuần 2, 3/tháng 8). | BGH, các tổ CM |
| 5 | - Học bồi dưỡng chính trị hè 2019 (08, 09, 10/8/2019). | CB-GV-CNV |
| 6 | - Tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn hè 2018. | Theo kế hoạch Phòng GD&ĐT |
| 7 | - Tổng vệ sinh, trang trí trường, lớp, chuẩn bị CSVC đầu năm. | Theo KH trường |
| 8 | - Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức Ngày Pháp luật theo kế hoạch. | CB pháp chếCB-GV-NV |
| 9 | - Xây dựng kế hoạch năm học; Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2018-2019. | HT, BGH |
| 10 | - Tổ chức xét tuyển và phân công giáo viên, nhân viên; Giải quyết hồ sơ chuyển trường. | Ban tuyển dụngBan CSVC |
| 11 | - Phân công nhân sự năm học mới. | BGH |
| 12 | - Xây dựng thời khóa biểu, Phương hướng nhiệm vụ; KH chuyên môn, Kế hoạch công tác bồi dưỡng chuyên đề, thao giảng, BDTX, năm học 2019-2020. | BGH, khối trưởng |
| 13 | - Tham dự chuyên đề cấp quận: “Kỹ năng mềm trong hoạt động giảng dạy tiếng Anh cấp Tiểu học”. (Ngày 12/8/2019). | GV Anh THPGD |
| 14 | - Tham dự chuyên đề cấp quận: “Quy trình quản lý trường hợp trẻ bị xâm hại”. (Ngày 06/8/2019 SCI tổ chức). | PHT, HTB PGD |
| 15 | - Tham dự tập huấn Quyền trẻ em, và Dạy toán theo phương pháp tích cực. (Ngày 13/8/2019). | PHT, KT 1, 2, 3, 4, 5 tại TH LQĐ |
| 16 | - Tham dự chuyên đề cấp quận: “Tập huấn chương trình Giáo dục phổ thông 2018” (Ngày 16/8/2019). | PHT, KT 1🡪5, GV 1, BM tại TH Nam Mỹ |
| 17 | - Tham dự chuyên đề “Hoạt động giáo dục kĩ năng sống” (Ngày 07/8/2019 liên kết với Công ty Gaia). | PHT, GV Tiếng Anh, tại TH LTV |
| 18 | - Tổ chức chia sẻ kinh nghiệm trong công tác giảng dạy và giáo dục học sinh. | BGH, GV  |
| 19 | - Thực hiện chương trình tuần 1 của BGD&ĐT (22/8/2019).  | BGH-GV |
| 20 | - Báo cáo số liệu GV, HS, CSVC trường lớp đầu năm học. | BP học vụ |
| 21 | - Hội nghị tổng kết năm học 2018-2019 và Triển khai nhiệm vụ năm học 2019-2020 cấp Tiểu học. 21/8/2019  | HT, PHT, 01 KT 1, 2, 3; 01 KT 4, 5 |
| 22 | - Đón đoàn kiểm tra công tác TS lớp 1 của PGD&ĐT. | BGH, học vụ |
| 23 | Chuẩn bị tổ chức khai giảng năm học 2019-2020. | Tập thể CB-GV-CNV |
| 24 | - Kiểm tra hoạt động các bộ phận: + Thư viện về việc bố trí địa điểm mới, phân phối SGK cho HS, giao SGK, STK cho GV. + Thiết bị về việc chuẩn bị phương tiện, thiết bị dạy học.+ Học vụ về việc tuyển sinh, lưu trữ hồ sơ, học bạ, DS lớp mới. | BPCM |
| 25 | - Hoàn thành hồ sơ tổ khối, kế hoạch dạy học BGH. | BGH- BPCM |
| 26 | - Liên kết với Trung tâm ngoại ngữ ILA, ICLC, EMG rèn HS kĩ năng giao tiếp tiếng Anh với GV bản ngữ, Dạy KNS, tiếng Anh tích hợp (từ Tuần 2).  | BGH, GVCN;GV Anh |
| 27 | - Hoàn thành hồ sơ đón cán bộ Phòng GD&ĐT về thẩm định điều kiện mở bán trú năm học 2018-2019. | BGH, cán bộ y tế, Tổ trưởng tổ phục vụ |
| 28 | - Xây dựng dự toán kinh phí năm học 2019-2020. | BGH, kế toán |
|  | **Tháng 9/2019****Trọng tâm: Triển khai chương trình năm học mới** |
|  | - **Chủ điểm tháng 9: “Chào mừng năm học mới”** |  |
| 1 | - Kỷ niệm Quốc khánh Nước Cộng hòa XHCN VN (02/9). | BGH-Công đoàn-TPT |
| 2 | - Thực hiện “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”, Lễ Khai giảng (05/9/2019), phát động chủ đề năm học, Phát động tháng An toàn giao thông.  | CB-GV-CNV |
| 3 | - Thực hiện Chương trình tuần 3 (bắt đầu từ ngày 09/9/2019). | BGH-GV |
| 4 | - Nhập thống kê số liệu đầu năm học 2019-2020 về trường, lớp, HS, GV, bán trú, TATC, Tin học, … | Văn thư, Hoc vụ |
| 5 | - Ổn định nhân sự - Sĩ số học sinh. | BGH-GV |
| 6 | - Kiểm tra công tác chủ nhiệm đầu năm. | BGH |
| 7 | - Xây dựng kế hoạch năm học 2019-2020, kế hoạch chuyên môn, nộp KH về Phòng GD&ĐT duyệt. | HT, BGH, TTCM |
| 8 | - Hoàn thành xây dựng các kế hoạch chỉ đạo thực hiện bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ, kế hoạch kiểm tra giáo viên. | BPCM |
| 9 | - Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức Ngày Pháp luật theo kế hoạch. | CB pháp chếCB-GV-NV |
| 10 | - Thống kê số liệu đầu năm. Báo cáo tình hình đầu năm về Phòng GD&ĐT theo kế hoạch. | Văn thư |
| 11 | - Thực hiện công tác tuyển dụng (theo kế hoạch). | Theo QĐ |
| 12 | - Tổ chức đăng ký danh hiệu thi đua cá nhân, tập thể. | TTCMCB-GV-NV |
| 13 | - Tổ chức Hội nghị CB, CC, VC năm học 2019-2020. | CB-GV-NV |
| 14 | - Triển khai thi giáo viên giỏi cấp trường năm học 2019-2020 (theo kế hoạch). | BGH, TTCM |
| 15 | - Triển khai Kế hoạch hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Quận, năm học 2019-2020 bậc tiểu học. | BGH, TTCM |
| 16 | - Tổ chức giải thể thao học sinh cấp trường xét chọn học sinh dự thi cấp quận. | PHT, GVTD |
| 17 | - Triển khai việc xét chọn giáo viên đạt giải thưởng Võ Trường Toản năm 2019. | CB-GV-NV |
| 18 | - Đón đoàn kiểm tra của Sở và Phòng GD&ĐT về kiểm tra công tác tuyển sinh, cơ sở vật chất và việc thu tiền đầu năm. | BGH |
| 19 | - Xây dựng kế hoạch khảo sát học sinh lớp 3,kế hoạch Hội thi “Hùng biện tiếng Anh”,Hội thi tài năng tin học... | BPCM |
| 20 | - Phát động HS tham dự giải Lê Quý Đôn trên Báo Nhi đồng. | TPT, GV |
| 21 | - Thực hiện triển khai kế hoạch dạy theo PPBTNB, “Môi trường học thân thiện”, giáo dục ATGT, giáo dục môi trường, giáo dục Quyền trẻ em, quốc phòng an ninh, tư tưởng HCM... (Tuần 2 tháng 9). | BPCM, TPT,KTGVCN |
| 22 | - Thao giảng, chuyên đề, KTNB theo kế hoạch. | BGH, GV |
| 23 | - Triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ, Kiểm tra giáo viên theo kế hoạch KTNB. | HT, Ban KTCM |
| 24 | -Tổ chức các CLB năng khiếu học sinh.  | BPCM, GV |
| 25 | - GV đăng kí tham gia hội thi GV dạy giỏi, GVCN giỏi cấp trường. | BPCM |
| 26 | - Kiểm tra việc thực hiện Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT, hướng dẫn giáo viên mới ra trường, việc thực hiện chương trình lớp 1. Dự giờ GV mới và GV chuyển khối. | BPCM, Khối trưởng, GVM |
| 27 | - Họp tổ khối chuyên môn theo kế hoạch. | BPCM, Khtr, GV |
| 28 | - Triển khai các chuyên đề cấp quận. | BPCM - KT |
| 29 | - Tổ chức Hội nghị Cha mẹ Học sinh các lớp.- Tổ chức Đại hội Đại biểu Cha mẹ học sinh. | BGH - GV |
| 30 | - Tổ chức Hội nghị chuyên môn cấp tổ, cấp trường | BGH - GV |
| 31 | - Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho khối lớp 1, 2, 3 theo mô hình tiên tiến, hiện đại. | BGH, GV, TPT |
| **Tháng 10/2019****Trọng tâm: Triển khai các hoạt động năm học** |
|  | - **Chủ điểm tháng 10: “Chăm ngoan học giỏi”** |  |
| 1 | - Kỷ niệm ngày Bác Hồ gửi thư cho ngành Giáo dục (15/10); ngày anh Nguyễn Văn Trỗi hy sinh (15/10); Kỷ niệm ngày Thành lập Hội LHPN Việt Nam (20/10). | BGH, Công đoàn, TPT |
| 2 | - Kiểm tra thực hiện chương trình giảng dạy, hồ sơ của giáo viên và tập vở, đồ dùng học tập của học sinh. | BPCM, Khối trưởng |
| 3 | - Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức Ngày Pháp luật theo kế hoạch. | CB pháp chếCB-GV-NV |
| 4 | - Kiểm tra việc thực hiện chuyên đề của giáo viên. | BPCM - KT |
| 5 | - Triển khai hoạt động Giáo dục Môi trường, giáo dục “ATGT cho nụ cười trẻ thơ”. | BPCM, Khối trưởng, GVCN |
| 6 | - Tổ chức cho học sinh lớp 1 làm quen với Tiếng Anh.- Dự giờ Tiếng Anh lớp 1 (không dùng tài liệu học tập ở HK1). | BPCM, GVTA |
| 7 | - Triển khai kế hoạch “Ngày hội nói tiếng Anh”.  | BPCM, GVCN, GVBM |
| 8 | - Tổ chức triển khai Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường và danh sách chính thức GV chủ nhiệm giỏi thi cấp quận. - Chấm sáng kiến kinh nghiệm. | BPCM, Khối trưởngHĐKH trường |
| 9 | - KTĐK giữa HKI lớp 4, 5. | BPCM, Khối trưởng, GV |
| 10 | - Họp tổ khối chuyên môn theo kế hoạch. | BPCM, Khối trưởng |
| 11 | - Họp giao ban chuyên môn tháng 10. | PHT |
| 12 | Hoạt động chuẩn bị kỉ niệm 20/11- Phát động phong trào kể chuyện theo sách; vận động quyên góp sách thiếu nhi cho thư viện.- Tổ chức Hội thi giáo viên tự làm ĐDDH. | PBCM- BP Thư viện-TB |
| 14 | - Thao giảng, chuyên đề, KTNB theo kế hoạch.  | BGH, GV |
| 15 | - Triển khai các hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. | BGH, CTCĐ, TPT |
| 16 | - Tổ chức thi giáo viên giỏi cấp trường năm học 2019-2020 (theo kế hoạch). | BGH, GV dự thi |
| 17 | - Tổng hợp báo cáo biên chế và tiền lương quí 4/2019. | Kế toán |
| 17 | - Triển khai chuyên đề, bồi dưỡng giáo viên | BPCM |
| 18 | - Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho khối lớp 1, 2, 3 theo mô hình tiên tiến, hiện đại. | BGH, GV, TPT |
|  | **Tháng 11/2019****Trọng tâm: Hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam** |
|  | - **Chủ điểm tháng 11: “Tôn sư trọng đạo”** |  |
| 1 | - Tổ chức kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. | BGH, Công đoàn, TPT |
| 2 | - Tiếp tục bồi dưỡng các CLB năng khiếu TDTT, tiếng Anh, Tin học.- Phát động viết thư UPU lần thứ 49 trong HS lớp 5.- Tham gia Cuộc thi Toefl Primary. | BPCM, GVCN, TPT, GVBM |
| 3 | - Tham gia ngày Hội Tiếng Anh cấp quận. | BPCM, GVCN, GVBM |
| 4 | - Triển khai kế hoạch ôn tập, kiểm tra định kì cuối HKI. | BPCM, KT, GV |
| 5 | - Chấm SKKN của CB-GV đăng ký danh hiệu CSTĐ CS. | HĐKH trường |
| 6 | - Tham dự Hội thi Giáo viên dạy Giỏi cấp trường. | GV đkí GVG |
| 7 | - Kiểm tra chuyên môn, dự giờ (theo KH KTNB). | PHT |
| 8 | - GVCN nhận xét HS, trao đổi với PHHS. Báo kết quả giáo dục tháng thứ 3/HKI. | GVCN |
| 9 | - Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức ngày pháp luật theo kế hoạch. | CB pháp chếCB-GV-NV |
| 10 | - Tham dự Hội nghị tổng kết thi đua, khen thưởng nhân kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. | BGH, CTCĐ, TPT |
| 11 | - Thao giảng, chuyên đề, KTNB theo kế hoạch  | BGH, GV |
| 12 | Tham dự Chuyên đề cấp quận: - Thay đổi ngữ liệu nội dung bài học và cách kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực Tiếng Việt cho HS. - Thay mới ngữ liệu trong việc giảng dạy Toán gắn với thực tiễn cuộc sống và cách kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực Toán cho HS.  | (TH Lương Thế Vinh)(TH Hanh Thông) |
| 13 | - Triển khai chuyên đề, bồi dưỡng giáo viên. | BPCM |
| 14 | - Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho khối lớp 1, 2, 3 theo mô hình tiên tiến, hiện đại. | BGH, GV, TPT |
|  | **Tháng 12/2019****Trọng tâm: Kiểm tra định kì cuối HK I** |
|  | - **Chủ điểm tháng 12: “Uống nước nhớ nguồn”** |  |
| 1 | - Tổ chức sinh hoạt kỷ niệm ngày thành lập QĐNDVN (22/12) | BGH, CTCĐ, TPT |
| 2 | - Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức ngày pháp luật theo kế hoạch. | CB pháp chếCB-GV-NV |
| 3 | - Tổ chức thi IOE cấp trường. | BGH, GVTA |
| 4 | - Thực hiện quyết toán tài chính năm 2019, phân bổ, giao dự toán 2020. | Kế toán |
| 5 | - Báo cáo sơ kết thực hiện Giáo dục trật tự ATGT 6 tháng đầu năm. | PHT ; Văn thư |
| 6 | - Kiểm kê tài sản lúc 0h00 ngày 01/01/2020.  | Kế toán |
| 7 | - Họp giao ban công khai dự toán phân bổ kinh phí dự toán NSNN năm 2020. | Kế toán |
| 8 | - Thao giảng, chuyên đề, KTNB theo kế hoạch  | BGH, GV |
| 9 | - Ôn tập KTĐK cuối học kỳ I (theo KHCM). | BPCM, GV |
| 10 | - Chấm bài, RKN kiểm tra cuối HK I. Sơ kết học kỳ I. | BPCM, GV |
| 11 | - Hoàn thành chương trình học kỳ I (ngày 03/01/2020). | GV |
| 12 | - Kiểm tra việc thực hiện Thông tư 22.- Kiểm tra hoạt động TV-TB, hồ sơ tổ khối HKI. | Ban KTCM |
| 13 | - Họp giao ban chuyên môn tháng 12. | PHT |
| 14 | - Tham dự các hội thi cấp quận, TP: Anh, Tin, TDTT… | BPCM, GV, HS |
| 15 | - Báo cáo thống kê giữa năm học 2019-2020, cập nhật số liệu phần mềm PCGD năm học 2019-2020. | BGH-VP |
| 16 | - Tổ chức ngày hội “Em viết đúng - viết đẹp” cấp trường. | BPCM |
| 17 | - Tổ chức cho HS tham quan, trải nghiệm thực tế. | BPCM, GV, HS |
| 18 | - Tổ chức Hội thi Tài năng tin học cấp trường | BPCM, GV, HS |
| 19 | - Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho khối lớp 1, 2, 3 theo mô hình tiên tiến, hiện đại. | BGH, GV, TPT |
|  | **Tháng 01/2020****Trọng tâm: Sơ kết Học kì I** |
|  | - **Chủ điểm tháng 01: “Mừng Đảng-Mừng xuân”** |  |
| 1 | - Tổ chức các hoạt động “Mừng Đảng - Mừng xuân” 2020.  | BGH, Công đoàn, TPT |
| 2 | - Kỷ niệm ngày Học sinh - Sinh viên Việt Nam (09/1). | BGH, CTCĐ, TPT |
| 3 | - Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức ngày pháp luật theo kế hoạch. | CB pháp chếCB-GV-NV |
| 4 | - Triển khai các văn bản chỉ đạo đón Tết và chăm lo Tết Nguyên đán 2020 cho đội ngũ. | BGH, CTCĐ |
| 5 | - Tổ chức sơ kết HK I.  | CB-GV-NV |
| 6 | - Tổng hợp báo cáo quyết toán kinh phí sử dụng và báo cáo tình hình tài sản năm 2019 và báo cáo thẩm định dự toán kinh phí NSNN phân bổ năm 2020. | Kế toán |
| 7 | - Báo cáo thẩm định dự toán kinh phí NSNN phân bổ năm 2020. | Kế toán |
| 8 | - Tổng hợp và báo cáo biên chế tiền lương quí 1/2020. | Kế toán |
| 9 | - Quyết toán kinh phí năm 2018. | Kế toán |
| 10 | - Nộp SKKN của các cá nhân đăng ký danh hiệu CSTĐ CS về Hội đồng thi đua ngành. | Các cá nhân đăng ký |
| 11 | - Tham gia Ngày hội “Em viết đúng, viết đẹp” cấp quận.(nếu có) | PHT, TTCM, HS |
| 12 | - Kiểm tra việc hoàn thành chương trình HK I và thực hiện chương trình HK II, năm học 2019-2020. | BPCM |
| 13 | - Báo cáo sơ kết HK I; Triển khai Phương hướng nhiệm vụ HK II, năm học 2019-2020. | CBQL, GV |
| 14 | - Dạy chương trình Tiếng Anh cho HS lớp 1. | GVTA |
| 15 | - Tham dự Cuộc thi Vô địch IC3 Spark. | GVCN, GV Tin |
| 16 | - Tham dự Hội thi “Nét vẽ xanh” cấp quận. | GVBM |
| 17 | - Phát động phong trào quyên góp sách thiếu nhi đợt 2. | BP Thư viện |
| 18 | - Tham gia các Hội thi cấp thành phố (nếu có) | GVBM, GV phụ trách CLB |
| 19 | - Kiểm tra giáo viên theo kế hoạch KTNB | Ban KTCM |
| 20 | Tham gia Hội thi : GVCN giỏi cấp quận; “Giáo viên dạy giỏi cấp TP” (nếu có). | GVG |
| 21 | - Thao giảng, chuyên đề, KTNB theo kế hoạch  | BGH, GV |
| 22 | Chuyên đề cấp quận: Chuyên đề cụm 3 TP: “Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Lịch sử-Địa lý địa phương.  | (TH Lê Đức Thọ) |
| 23 | - Cập nhập HSSS. Kiểm tra HSSS các bộ phận. | BPCM - GV |
| 24 | - Xét thi đua HKI. | HĐ thi đua |
| 25 | - Thực hiện kế hoạch chăm lo Tết cho CB-GV-CNV-HS. | HT, CTCĐ |
| 26 | - Tổ chức Ngày hội Xuân yêu thương. | BPCM - GV |
| 27 | - Triển khai chuyên đề, bồi dưỡng giáo viên. | BPCM |
| 28 | - Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho khối lớp 1, 2, 3 theo mô hình tiên tiến, hiện đại. | BGH, GV, TPT |
|  | **Tháng 02/2020****Trọng tâm: Kiểm tra hoạt động trường học** |
|  | - **Chủ điểm tháng 02: “Mừng Đảng**-**Mừng xuân”** |  |
| 1 | - Hoạt động “Mừng Đảng- Mừng Xuân”; Kỷ niệm ngày thành lập Đảng CSVN (03/02); ngày Thầy thuốc VN 27/02. | CBQL, Công đoàn, TPT |
| 2 | - Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức ngày pháp luật theo kế hoạch. | CB pháp chếCB-GV-NV |
| 3 | - Quyết toán kinh phí năm 2019. | Kế toán |
| 4 | - Kiểm tra chéo hồ sơ học vụ, thư viện - thiết bị. | Nhân viên thư viện, thiết bị |
| 5 | - Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp Tiểu học cấp thành phố. | BGH, GV dự thi |
| 6 | - Dự kiến kế hoạch tuyển sinh các lớp Một năm học 2020-2021. | HT |
| 7 | - Đón PGD kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch.  | BPCM, GV |
| 8 | - Thao giảng, chuyên đề, KTNB theo kế hoạch.  | BGH, GV |
| 9 | - RKN, củng cố các hoạt động Ngày hội tại trường. | GVCN-GVBM |
| 10 | - KT việc thực hiện Thông tư 30 và Thông tư 22 /2016/TT-BGDĐT. | BPCM |
| 11 | - Bộ phận Thư viện-Thiết bị tổng hợp, đánh giá chất lượng HĐ và ĐDDH tự làm . Chuẩn bị đón đoàn KT của PGD-ĐT | BP TV-TB |
| 12 | - Duyệt đề KT GHKII lớp 4, 5. | BPCM |
| 13 | **-** Họp giao ban chuyên môn.  | PHT |
| 14 | - Triển khai chuyên đề, bồi dưỡng giáo viên. | BPCM |
| 15 | - Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho khối lớp 1, 2, 3 theo mô hình tiên tiến, hiện đại. | BGH, GV, TPT |
|  | **Tháng 3/2020****Trọng tâm: Kiểm tra hoạt động trường học** |
|  | - **Chủ điểm tháng 3: “Tiến bước theo Đoàn”** |  |
| 1 | - Kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ (08/3), ngày thành lập Đoàn TNCS HCM (26/3). | CBQL, Công đoàn, TPT |
| 2 | - Khảo sát năng lực HS lớp 3. | KH Sở, PGD&ĐT |
| 3 | - Kiểm tra định kỳ GHK II lớp 4, 5. | BPCM |
| 4 | - Đón đoàn PGD kiểm tra thư viện đạt chuẩn cấp quận; Đồ dùng dạy học và trang thiết bị; CM các trường tiểu học. | BPCM, TV-TB,Khối trưởng |
| 5 | - Họp giao ban chuyên môn tháng 3. | PHT |
| 6 | - Sơ kết việc thực hiện đánh giá HS theo Thông tư 30; Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT giữa HK II.  | BPCM, GV |
| 7 | - Tham gia Hội thi các cấp (TDTT, Hội thi Tin học lần 3…) | GVCN, GVBM, HS |
| 8 | - Kiểm tra việc sử dụng các ĐDDH và trang thiết bị; - Dự giờ - KT chuyên môn GV. | BPCM |
| 9 | - Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức ngày pháp luật theo kế hoạch. | CB pháp chếCB-GV-NV |
| 10 | - Kiểm tra tình hình thực hiện công tác chuyên môn. | BGH, TTCM |
| 11 | - Triển khai, kiểm tra, nắm tình hình các hoạt động “Tháng Thanh niên” năm 2020. | BCH chi đoàn |
| 12 | - Tham gia Giải Vô địch thể thao học sinh thành phố (giai đoạn 2) | BGH, GVTD |
|  | - Thông báo giải quyết thuyên chuyển CB-CC-VC ngoài thành phố năm 2020-2021. | HT |
| 13 | Tham dự Chuyên đề cấp quậnChuyên đề “Dạy học Tiếng Việt lớp 1 theo hướng phát triển năng lực học sinh”  | (TH Chi Lăng) |
| 14 | - Triển khai chuyên đề, bồi dưỡng giáo viên | BPCM |
| 15 | - Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho khối lớp 1, 2, 3 theo mô hình tiên tiến, hiện đại. | BGH, GV, TPT |
|  | **Tháng 4/2020****Trọng tâm: Lập kế hoạch ôn tập, chuẩn bị kiểm tra cuối năm****Các hoạt động Giáo dục Tiểu học** |
|  | - **Chủ điểm tháng 4: “Hòa bình và hữu nghị”** |  |
| 1 | - Kỷ niệm ngày Giỗ Quốc tổ Hùng Vương (10/3 Âm lịch); Kỷ niệm 45 năm ngày Giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước (30/4). | CBQL, Công đoàn, TPT |
| 2 | - Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức ngày pháp luật theo kế hoạch. | CB pháp chếCB-GV-NV |
| 3 | - Tham gia cuộc thi Nét vẽ xanh. | HS, GVMT |
| 4 | - Hướng dẫn thủ tục hồ sơ đi tham quan, học tập, nghỉ phép hè ở trong, ngoài nước. | HT |
| 5 | - Hướng dẫn KTĐK cuối năm để xét lên lớp và xét hoàn thành chương trình Tiểu học. | CB-GV-NV |
| 6 | - Xác định nhu cầu biên chế giáo viên năm học 2020-2021. | HT, kế toán |
| 7 | - Báo cáo biên chế và tiền lương quí 2/2020. | Kế toán |
| 8 | - Tham dự Ngày hội giáo dục môi trường. Hội thi Tài năng Tin học. | Theo KH PGD; SGD&ĐTTPT, GVCN |
| 9 | - Xây dựng kế hoạch KTĐK cuối năm, xét hoàn thành chương trình lớp học, chương trình Tiểu học, bàn giao chất lượng học sinh. | BPCM, GV |
| 10 | - Thực hiện Kế hoạch ôn tập, KTĐK cuối năm (lập ma trận đề, đề, phân công coi, chấm kiểm tra ...);  | BPCM, GV |
| 11 | - Bình bầu Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường | BPCM |
| 12 | - Kiểm tra chéo hoạt động thư viện, công nhận kết quả kiểm tra.- Kiểm tra hoạt động thiết bị, kiểm kê cuối năm TV-TB. | BP TV, TB |
| 13 | - Triển khai chuyên đề, bồi dưỡng giáo viên. | BPCM |
| 14 | - Báo cáo tự kiểm định chất lượng giáo dục. | BGH, GV |
| 15 | - Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho khối lớp 1, 2, 3 theo mô hình tiên tiến, hiện đại. | BGH, GV, TPT |
|  | **Tháng 5/2020****Trọng tâm: Kiểm tra cuối năm, đánh giá kết quả học tập** |
|  | - **Chủ điểm tháng 5: “Bác Hồ kính yêu”.** |  |
| 1 | - Tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày Quốc tế Lao động 01/5; 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5); ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ 07/5. | CBQL, Công đoàn, TPT |
| 2 | - Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức ngày pháp luật theo kế hoạch. | CB pháp chếCB-GV-NV |
| 3 | - Báo cáo sơ kết thực hiện Giáo dục trật tự ATGT 6 tháng đầu năm. | PHT, văn thư |
| 4 | - Tiếp nhận hồ sơ xin thuyên chuyển của CB-GV-NV năm học 2020-2021. | HT |
| 5 | - Chuẩn bị tuyển sinh lớp 1 năm học 2020-2021. | Ban tuyển sinh |
| 6 | - Thực hiện báo cáo thống kê kỳ cuối năm học 2019-2020. | Các bộ phận |
| 7 | - Đánh giá thi đua cuối năm. | CB-GV-NV |
| 8 | - Hoàn thành chương trình năm học các khối lớp (22/5). | BPCM, GV |
| 9 | - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn cuối năm; việc xét hoàn thành chương trình lớp học, công nhận hoàn thành chương trình cấp tiểu học cho học sinh lớp 5. - Báo cáo Tổng kết năm học 2019-20230. | BPCM, GV |
| 10 | - Tổ chức ngày lễ “Hoàn thành chương trình Tiểu học”. | CBQL, GV |
| 11 | - Ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường Tiểu học của em”. | CBQL, GV |
| 12 | - Chuẩn bị cho hoạt động Hè 2020.  | CBQL, GV |
| 13 | - Vận động quyên góp SGK cho HS vùng sâu, vùng xa. | BP Thư viện, GV |
| 14 | - Họp CMHS cuối năm, thông báo kết quả học tập. | CBQL, GV |
| 15 | - Họp giao ban chuyên môn. (Chuẩn bị công tác kiểm tra, đánh giá, thống kê, báo cáo cuối năm học; đánh giá giáo viên theo chuẩn NNGV, Chuẩn HT, PHT, Mức CLTT). | HT, PHT; GV |
| 16 | - Đón PGĐ&ĐT kiểm tra thực hiện Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT: kiểm tra đánh giá cuối năm, bàn giao, nghiệm thu, khen thưởng cuối năm học. | BPCM, GV |
| 17 | - Dự chung kết Giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng (nếu có). | TPT |
| 18 | - Triển khai chuyên đề, bồi dưỡng giáo viên. | BPCM |
| 19 | - Chuẩn bị triển khai thực hiện chương trình phổ thông 2018. | BGH, GV, NV |
| 20 | - Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho khối lớp 1, 2, 3 theo mô hình tiên tiến, hiện đại. | BGH, GV, TPT |
|  | **Tháng 6, 7/2020****Chuẩn bị kế hoạch Hè 2020** |
|  | **- Chủ điểm tháng 6, 7:** **“Hè vui khỏe, bổ ích và an toàn”.** |  |
| 1 | - Kiểm tra hồ sơ học vụ cuối năm.- Phân công ôn tập cho những HS phải kiểm tra lại *(nếu có).*- Chuẩn bị nội dung chuyên đề năm học 2020-2021. | HPCM |
| 2 | - Hoàn tất kế hoạch hoạt động hè 2020, chuẩn bị hoạt động hè cho HS. | BGH |
| 3 | - Tổ chức sinh hoạt ngày Quốc tế Thiếu nhi (1/6). | BGH, CTCĐ, TPT |
| 4 | - Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Thương binh, Liệt sĩ (27/7); Kỷ niệm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7).  | BGH, CTCĐ, TPT |
| 5 | - Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức ngày pháp luật theo kế hoạch. | CB pháp chếCB-GV-NV |
| 6 | - Báo cáo Tổng kết năm học 2019-2020. | Các bộ phận |
| 7 | - Triển khai kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ Hè 220. | HT |
| 8 | - Giải quyết nghỉ phép hè, tham quan, du lịch trong, ngoài nước. | HT |
| 9 | - Công bố kế hoạch tuyển sinh lớp Một năm học 2019-2020. | HT |
| 10 | - Rà soát, tu bổ CSVC chuẩn bị năm học 2020-2021 | BGH, CTCĐ, KT |
| 11 | - Chuẩn bị triển khai thực hiện chương trình phổ thông 2018. | CB-GV-NV |